

An nhiên
trong sắc hoàng hôn

PHẠM THỊ THUYẾT VĨNH

An nhiên
trong sắc hoàng hôn



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NGỎ

Có những buổi chiều, khi ánh hoàng hôn buông xuống chậm, ta chợt nhận ra đời người cũng giống như một vòng quay lặng lẽ, bên bờ của tự nhiên – từ bình minh trong trẻo, qua chính Ngọ rực rỡ, rồi dịu dần về sắc chiều sâu lắng. Không ai đứng ngoài quy luật ấy, cũng không ai có thể đi ngược dòng chảy của thời gian.

*“**An nhiên trong sắc hoàng hôn**” không chỉ là câu chuyện của tuổi xế chiều, mà là tiếng lòng chung cất từ một hành trình dài – hành trình của trải nghiệm, va vấp, mất mát và cả những khoảnh khắc rực rỡ đã qua. Những trang viết này không dành riêng cho một độ tuổi nào, mà gửi đến tất cả: những em nhỏ bước vào buổi sớm của đời người, những người trẻ mang khát vọng, những ai ở chính Ngọ gánh vác trách nhiệm, hay những người trung niên đang chiêm nghiệm lại mình.*

Mỗi chặng đời mang một vẻ đẹp riêng. Tuổi bình minh là niềm tin trong veo, tuổi trẻ là ngọn lửa cháy hết mình, chính Ngọ là bản lĩnh và trách nhiệm, trung niên là sự lắng đọng của trí tuệ, còn hoàng hôn – không phải tàn phai, mà là lúc ánh sáng trở nên sâu sắc nhất. Khi sống trọn vẹn từng khoảnh khắc, mỗi giai đoạn đều trở thành một mùa hoa nở đúng độ. Điều đáng tiếc nhất không phải là già đi, mà là chưa từng sống thật sự. Có những người đi qua cả đời mà

chưa kịp hiểu mình, chưa kịp yêu thương đủ, chưa kịp cống hiến, cũng chưa kịp học cách buông bỏ. Để rồi khi hoàng hôn buông xuống, lòng còn vương những điều chưa trọn.

Tác phẩm này không kể về một cuộc đời hoàn hảo – bởi không có cuộc đời nào như thế. Đây là những lát cắt chân thành, những suy ngẫm giản dị mà sâu xa, viết từ một trái tim đã đi qua nhiều mùa nắng gió. Mong rằng, trong những dòng chữ này, bạn đọc sẽ bắt gặp đâu đó chính mình – dù là những ngày đầu chập chững hay khi đã gần tới buổi chiều của đời người. Nếu bạn ở tuổi bình minh, hãy sống với tất cả sự hồn nhiên và gieo vào đời những hạt giống tốt đẹp. Nếu bạn ở tuổi trẻ, hãy cháy hết mình nhưng đừng quên giữ lại những giá trị bền vững. Nếu bạn ở chính ngọ hay trung niên, hãy vững vàng và bao dung, bởi đó là lúc bạn viết nên ý nghĩa cuộc đời. Và nếu bạn ở sắc hoàng hôn, xin đừng buồn – đó là thời khắc để nhìn lại, để thấu hiểu, và để an nhiên.

Cuối cùng, điều cuốn sách mong gửi đến không phải là lời khuyên, mà là một lời nhắc nhẹ nhàng. Để một ngày nào đó, khi đứng trước sắc hoàng hôn của đời mình, ta có thể mỉm cười bình thản mà nói rằng: mình đã sống trọn vẹn. Khi ấy, “an nhiên” không còn là điều phải tìm kiếm, mà trở thành trạng thái tự nhiên của một tâm hồn đã hiểu, đã sống và đã đủ đầy.

LỜI TỰ TÌNH TRƯỚC HOÀNG HÔN

Hoàng hôn của đời người không đến bằng tiếng gọi ồn ào. Nó lặng lẽ nghiêng xuống trong một buổi chiều rất quen, khi ta bỗng nhận ra mình không còn vội vã nữa. Những bước chân chậm lại, nhịp thở lắng hơn, và trái tim – sau bao mùa đông gió – bắt đầu học cách ở yên. Ở khoảnh khắc ấy, ánh sáng không tắt đi mà đổi màu; đời sống không khép lại mà lắng sâu vào một độ chín hiền hòa.

Ở độ tuổi này, con người không còn đi tìm những đỉnh cao mới để chinh phục, mà tìm một khoảng trời đủ tĩnh để soi lại chính mình. Những điều từng khiến ta thao thức nay hóa thành kỷ niệm; những được – mất, hơn – thua, thành – bại... lùi về phía sau, nhường chỗ cho một cảm thức sâu hơn: được sống, được trải qua, và được bình thản nhìn lại. Khi ánh mặt trời dịu xuống, ta mới thấy rõ màu trời đẹp đến nhường nào; khi lòng

người lắng lại, ta mới nhận ra sự sống vốn dĩ rất hiền. Hoàng hôn của đời người vì thế không khép lại bằng bóng tối; nó đến trong ánh sáng dịu, khi mặt trời đã đi qua đỉnh cao rực rỡ và bắt đầu nghiêng mình về phía lặng yên. Vạn vật không còn chói chang, mà trở nên mềm hơn, sâu hơn, đẹp theo một cách rất riêng – cái đẹp của từng trải, của tĩnh tại, của sự thấu hiểu.

Đời người cũng vậy. Sau những tháng năm miệt mài đi về phía trước, có một lúc ta chợt nhận ra mình không còn cần phải chạy nữa. Những ước vọng từng làm tim đập gấp đã lắng lại thành nhịp thở đều. Những hơn – thua từng khiến lòng xao động nay hóa thành câu chuyện cũ, đủ để mỉm cười khi nhớ lại. Không phải vì đời sống kém hấp dẫn hơn, mà vì ta đã học được cách sống sâu: sống chậm lại, nhìn kỹ hơn, và lắng nghe nhiều hơn những chuyển động thầm kín trong chính mình.

An nhiên giữa hoàng hôn không phải là buông xuôi, càng không là lời từ biệt u buồn. Đó là tiếng nói của một trái tim đã đi gần trọn một vòng đời, hiểu rằng hạnh phúc không nằm ở việc nắm giữ thêm, mà ở khả năng buông nhẹ những gì không còn cần thiết. Ở tuổi hoàng hôn, con người hiểu rằng hạnh phúc không còn là tích lũy, mà là buông bỏ có ý thức; không phải là đạt tới thêm

điều gì, mà là bớt đi những ràng buộc thừa thãi. Ta không còn khao khát được công nhận, chỉ mong được yên; không còn chạy theo tiếng vỗ tay, chỉ cần lòng mình không xao động. Chính trong sự giản lược ấy, đời sống mở ra một chiều sâu khác – trầm lặng mà viên mãn, như một mặt hồ sau gió: lặng, trong, và đủ sức phản chiếu bầu trời.

Trang sách này được viết ra không để kể công, không để luận bàn hơn – kém, cũng không phải bản tổng kết công – tội của một đời người. Nó như một lời tự tình: với chính mình, với thời gian đã qua, và với những ngày còn lại. Đây là hành trình quay vào bên trong, nơi trái tim đã được gạn lọc qua năm tháng, nơi tư duy đã đi qua cả ánh sáng lẫn bóng râm để cuối cùng chọn ở lại với sự bình thản. Ở đó, tầm nhìn không còn bị che khuất bởi ham muốn hay sợ hãi; con người đủ can đảm đối diện với hữu hạn bằng một nụ cười yên ổn, đủ điềm tĩnh để nhìn lại mà không day dứt, đủ bao dung để nâng niu quá khứ mà không níu kéo.

Có những lúc, giữa tĩnh lặng của chiều muộn, ta nghĩ đến cuộc chia tay cuối cùng. Không phải để lo âu, mà để chuẩn bị một cách đẹp đẽ: bằng lòng biết ơn, bằng sự tha thứ, bằng niềm thanh thản. Ở những đoạn cuối

của ánh ngày, con người không còn trốn tránh ý nghĩ về cuộc chia tay lớn; trái lại, ta học cách chuẩn bị cho nó như chuẩn bị cho một chuyến đi xa: gói ghém hành trang tinh thần, trả lại những gì không thuộc về mình, và giữ lại trong tim điều tinh khiết nhất. Khi lòng đã yên, sự ra đi cũng trở nên nhẹ; khi không còn vướng bận, con người có thể mỉm cười mà bước qua. Bởi suy cho cùng, điều đáng sợ không phải là cái chết, mà là sống cả một đời chưa từng thật sự hiểu mình, chưa từng thật sự an trú trong chính hiện hữu của mình.

Cuốn sách là sự đan xen giữa tản văn và thơ, giữa suy tưởng và cảm xúc, giữa lời nói và khoảng lặng. Có những điều, lý trí không thể nói trọn; chỉ cảm xúc mới chạm tới. Có những lặng im, văn xuôi không thể diễn đạt trọn vẹn; chỉ thơ mới ngân lên thành tiếng. Vì thế, mỗi trang viết như một nhịp thở chậm: một lần ngoái nhìn quá khứ bằng ánh mắt bao dung; một lần đối diện hiện tại bằng lòng biết ơn; và một lần chạm nhẹ vào tương lai bằng sự chuẩn bị an nhiên. Thơ và văn xuôi đan cài như hơi thở và nhịp tim, không mời gọi người đọc đi nhanh, mà mời dừng lại – để đọc chậm, nghĩ sâu, và lắng nghe chính mình.

Hoàng hôn, trong ý nghĩa nhân văn và triết học, không phải là điểm kết của ánh sáng, mà là thời khắc ánh sáng đạt đến độ chín. Khi mặt trời hạ thấp, màu sắc không còn rực rỡ nhưng trở nên sâu lắng; khi nhịp sống chậm lại, con người có cơ hội đối diện với chính mình trong sự tĩnh tại. Cũng như vậy, đời người đi về phía hoàng hôn không đồng nghĩa với tàn phai, mà là giai đoạn kết tinh của trải nghiệm, của suy ngẫm và của minh triết sống. Ở bình diện ấy, an nhiên không phải là sự thoát ly khỏi đời sống, mà là kết quả của một đời sống đã được sống trọn vẹn – sống có trách nhiệm, có yêu thương, có dẫn thân, rồi biết dừng đúng lúc để lắng nghe tiếng vọng bền lâu của những giá trị nhân bản.

Tác phẩm này, vì thế, không nhằm kể lại một hành trình theo lối hồi cố thuần túy, cũng không dừng ở việc bộc lộ cảm xúc cá nhân. Đây là nỗ lực chiêm nghiệm về giá trị của đời sống nghề nghiệp và nhân cách con người, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục – nơi mỗi sự cố gắng thường diễn ra âm thầm, bền bỉ và kéo dài suốt cả một đời người. Trong diễn ngôn giáo dục hiện đại, người thầy thường được nhìn nhận qua vai trò chuyên môn, thành tích hay hiệu quả đào tạo; nhưng phía sau những chỉ dấu hữu hình ấy là một tầng sâu ít được gọi

tên: đời sống nội tâm của người làm nghề, những giảng co đạo đức, những lựa chọn lặng thầm, và quá trình tự kiến tạo nhân cách thông qua chính sự dẫn thân nghề nghiệp. Khi hành trình ấy đi qua đủ dài, điều còn lại không phải là sự mệt mỏi, mà là khả năng đạt đến trạng thái an nhiên – một trạng thái không thụ động, không buông xuôi, mà là sự bình thản có nền tảng, được xây dựng trên trách nhiệm, yêu thương và ý thức sâu sắc về giá trị con người.

Sắc hoàng hôn trong trang sách này không biểu trưng cho sự khép lại, mà cho khả năng nhìn đời bằng ánh nhìn điềm tĩnh và thấu suốt hơn, khi con người không còn bị cuốn theo những xao động bề mặt, mà hướng về các giá trị bền vững và nhân bản. Mạch văn vì thế trở thành một diễn ngôn tự sự – triết luận: trải nghiệm cá nhân được đặt trong mối quan hệ với những vấn đề phổ quát của giáo dục và nhân sinh; là hành trình đi từ lý tưởng nghề nghiệp, qua những thử thách của thực tiễn, đến sự lắng đọng của suy tư; từ nhiệt huyết ban đầu đến minh triết của thì sau; từ hành động đến chiêm nghiệm. Mạch viết không hướng đến khẳng định cái tôi, mà hướng đến việc chia sẻ một trạng thái sống – nơi con người có thể hòa giải với thời gian, với những giới hạn, và với chính mình.

Trong dòng chảy ấy, thơ và tản văn gặp nhau như hai bờ của cùng một con sông. Hoàng hôn, trong cảm thức thông thường, có thể là khoảnh khắc khép lại của một ngày; nhưng với người đã đi qua phần lớn hành trình đời sống, hoàng hôn là độ lắng của ánh sáng, là thời khắc mọi chuyển động trở về chiều sâu tĩnh tại. Những lát cắt hoàng hôn đời người vì thế không chỉ là cảnh sắc, mà là mốc tinh thần: khi nhìn lại quá khứ với lòng bao dung; khi đối diện hiện tại bằng sự tĩnh tại; và khi hướng về phía trước không còn lo âu, cũng chẳng vội vã. Ở đó, ký ức không bị phủ bụi, mà được đặt xuống nhẹ nhàng; thời gian không bị níu giữ, mà được tiễn đưa bằng trân trọng; còn con người học cách buông xả để bình an, chấp nhận để tự do.

Điều làm nên chiều sâu của sắc hoàng hôn không chỉ là chất trữ tình mềm mại, mà còn là sắc thái sử thi trầm – nơi đời người cá nhân hòa vào dòng chảy rộng lớn của nhân sinh, của quê hương, của lịch sử trầm lắng. Đó là cảm thức về một đời sống đã đi qua bão gió, đã từng dẫn thân, đã từng yêu thương, và nay có thể đứng yên để lắng nghe nhịp thở của đất trời bằng trái tim thấu suốt. Một đời người, nhìn từ hoàng hôn, không còn bị đo bằng những mốc rục rờ bên ngoài, mà được nhận

diện bằng những gì lắng lại: sự tử tế, lòng nhân ái, trách nhiệm đã sống trọn, và khả năng mỉm cười trước vô thường.

Nếu bạn đang ở tuổi hoàng hôn, mong rằng những dòng chữ này sẽ là người bạn đồng hành – không dẫn đường, chỉ đi bên; là một bến nghỉ để bạn có thể ngồi xuống, uống một chén trà đời, và mỉm cười với những gì đã qua. Nếu bạn còn ở buổi bình minh hay chính ngọ, mong rằng trang sách giúp bạn nhìn thấy trước một hoàng hôn đẹp, để sống trọn vẹn hơn, hiền hòa hơn, và tỉnh thức hơn với từng ngày đang có.

Bởi sau tất cả, hoàng hôn không phải là sự tắt nắng. Hoàng hôn chỉ là lúc ánh sáng không còn chiếu ra ngoài, mà quay về soi bên trong – dịu dàng, đủ đầy, và yên ổn. Chỉ khi ánh nắng đã nghiêng, con người mới thật sự hiểu: một đời sống trọn vẹn là một đời biết đủ.

HOÀNG HÔN NGẮN LẮM –
XIN ĐỪNG HOANG PHÍ YÊU THƯƠNG

*Hoàng hôn ngắn như một lời nhắc khẽ:
Thời gian trôi không đợi một ai chờ.
Xin đừng phí chiều nghiêng cho hờn giận,
Bởi đời người đâu mấy buổi hoàng hôn.*

*Hãy nói hết những lời chưa kịp nói,
Hãy ôm nhau khi vẫn kịp bên nhau.
Một ánh mắt, một vòng tay rất thật,
Cũng đủ làm ấm lại cõi nhân sinh.*

*Gia đình đó – nơi đời ta neo đậu,
Bạn bè đây – gió mát suốt đường dài.
Đồng nghiệp cũ – chung một thời gánh vác,
Một đời người ai cũng cần tri âm.*

*Hoàng hôn đến chẳng phải là ly biệt,
Mà dạy ta yêu sâu mỗi phút giây.
Để khi phải cưỡi hạc về miền gió,
Tình người còn ở lại với trần mây.*

HOÀNG HÔN – KHÉP MỘT NGÀY, MỞ MỘT CỐI YÊN BÌNH

*Hoàng hôn buông rất khẽ bên thêm phố,
Nắng nghiêng vai trả lại gió mây chiều.
Một ngày dài khép bao điều tất bật,
Đời thôi ồn, tìm học cách lắng yêu.*

*Cơ quan tắt đèn – công việc tròn vai,
Bước chân nhẹ tìm về nơi bếp ấm.
Bữa cơm nhỏ hong khô bao mối mệt,
Bên người thân xua cạn nỗi phong trần.*

*Muôn cánh chim vội vàng bay về tổ,
Cánh mỗi rồi cũng chọn chốn bình yên.
Con người vậy – qua chiều nghiêng bóng nắng,
Biết sau cùng chỉ có mái nhà quen.*

*Hoàng hôn đời người đi gần trọn lối,
Bước chậm hơn giữa gió bụi nhân gian.
Ta hong phơi những điều cần gửi lại,
Buông những gì chẳng thể mang theo sang.*

*Khi hoàng hôn gọi về giấc ngủ sâu,
Ta mỉm cười an nhiên không vương bận.
Một đời sống đủ – thế là viên mãn,
Nhẹ nhàng đi vào giấc ngủ ngàn thu.*

BÌNH MINH – HOÀNG HÔN:
MỘT ĐƯỜNG ĐỜI TIẾP NỐI

*Mặt trời mọc từ phương Đông rực rỡ,
Và lặn thắm khuất bóng phía Tây xa.
Bình minh – hoàng hôn chung đường ánh sáng,
Như đời người nối tiếp chẳng lìa xa.*

*Tuổi hoàng hôn gửi vào tay con cháu
Ánh chiều nghiêng hóa lửa sớm bình minh.
Các con đó – mặt trời ban trưa rực,
Gánh tương lai bằng khát vọng quang vinh.*

*Người bạn đời đứng bên chiều lặng gió,
Chung bóng dài qua nắng lẫn mưa sa.
Bạn đồng lúa – những vì sao chậm bước,
Soi cho nhau cuối dốc của đời ta.*

*Không ai đứng một mình trong hoàng hôn,
Vì phía trước luôn có người tiếp lửa.
Mặt trời tàn không phải là tắt hẳn,
Chỉ chuyển mình để ánh sáng sinh ra.*

TRƯỜNG CA HOÀNG HÔN –
AN NHIÊN GIỮA CÔI NGƯỜI

*Hoàng hôn không buồn như người vẫn nghĩ,
Nó chỉ sâu như biển lặng cuối ngày.
Chứa cả nắng, gió, mưa và bão tố,
Chứa một đời đã sống đủ mê say.*

*An nhiên đứng giữa chiều nghiêng bóng núi,
Lòng lặng yên, sạch gió bụi ưu phiền.
Đã yêu đủ, đã cho đi trọn vẹn,
Đã sống đời không thẹn với lương tri.*

*Hoàng hôn gọi ta bằng tên rất thật:
Tên của người đã đi hết đường xa.
Không níu kéo, không sợ gì tan biến,
Chỉ mỉm cười – vì đã hóa phù sa.*

*Bản tình ca khép lại trong ánh tím,
Mà dư âm còn thức mãi trong đời.
Hoàng hôn tắt – con người không hề mất,
Bởi yêu thương còn ở lại muôn nơi.*

TUỔI CHIỀU VÀ NHỮNG ĐIỀU KHÔNG CŨ

*Tuổi chiều đến, tương đời phai sắc
Ai ngờ nắng lại ấm hơn xưa
Một ánh nhìn không cần che giấu
Một niềm tin lặng lẽ đủ vừa.*

*Những điều cũ bỗng thành không cũ
Khi ta nhìn bằng mắt bao dung
Biết thứ tha cho người một nửa
Giữ lại cho mình chút an lòng.*

*Tuổi chiều không phải là lùi bước
Mà là đi chậm để yêu thương
Giữa sắc chiều, lòng còn xanh lá
Những điều giản dị hóa phi thường.*

QUỸ ĐẠO HOÀNG HÔN

*Mặt trời không chọn đường đi,
chỉ đi đúng quỹ đạo của mình.
Con người cũng thế.*

*Có những cuộc gặp
đến rất sớm,
rất đẹp,
nhưng không được sinh ra
để đi đến tận cùng.*

*Không phải vì thiếu yêu thương,
mà vì nhân duyên
đôi khi chỉ đủ
để làm ký ức.*

*Hoàng hôn dạy ta
buông bỏ ý niệm tiếc nuối,
hiểu rằng:
không phải điều gì không trọn vẹn
cũng là dang dở.*

Phần 1

TRÁI TIM TUỔI HOÀNG HÔN

Hoàng hôn của đời người không đến bằng những tiếng gõ vôi vữa, mà bằng một buổi chiều rất khế. Đó có thể chỉ là khoảnh khắc ta chợt nhận ra mình không còn chạy theo ồn ào, không còn háo hức vì lời khen hay quá buồn vì lời chê. Trái tim thôi thúc giục, thôi cần chứng minh. Hoàng hôn chạm ngõ lặng lẽ như một làn gió mỏng đi qua hiên nhà.

Nhưng hoàng hôn không phải tàn lụi. Đó là lúc ánh sáng trở nên mềm và sâu nhất. Sau một đời gió mưa, trái tim học cách rục rờ bằng thấu hiểu và bao dung. Nếu tuổi trẻ là ngọn lửa bốc cao, trung niên là những con sóng, thì hoàng hôn là ánh chiều: không chói lòa nhưng bền bỉ, không cuộn trào nhưng đủ ấm. Ánh sáng không tắt – chỉ đổi màu và đi vào bên trong.

Trái tim tuổi hoàng hôn lặng như mặt hồ sau bão. Sự lặng ấy không phải cạn kiệt, mà là trạng thái tự tại

của từng trái. Con người hiểu rằng bình an không đến từ kiểm soát, mà từ hòa giải với đời sống. Ta không còn sợ bị lãng quên, không cần khẳng định mình là ai. Ta hiện hữu trọn vẹn, như cây qua mùa gió lớn: rễ sâu hơn, thân trầm hơn, tán lá thưa để đón ánh sáng.

Theo tư tưởng Á Đông, con người chín muồi khi biết “tri túc”. Trái tim thôi khát cầu, chấp nhận thực tại như một chỉnh thể đủ đầy. Trong sự chấp nhận ấy nảy sinh tự do nội tâm – thứ tự do không phụ thuộc hoàn cảnh. Đó là khả năng đứng yên trước sóng gió mà không bị cuốn đi, sống sâu giữa đời thường mà không đánh mất mình.

Tuổi hoàng hôn cũng là lúc ta hiểu hạnh phúc không ở đỉnh cao chói lòa mà ở bình yên giản dị: một bữa cơm có tiếng cười, một buổi chiều nghe gió, một cuộc trò chuyện ấm áp. Sau những vòng quay được – mất, hơn – thua, ta nhận ra điều lớn lao nhất chính là sự bình an được ở trong vòng tay cuộc sống.

Những rung động lúc này đã được tinh lọc, chỉ còn phần tinh khiết của thương yêu. Tình cảm không cần gọi tên; nó hiện diện trong sự quan tâm lặng lẽ, trong ánh nhìn thấu hiểu, trong khả năng im lặng cùng nhau mà

không thấy trống. Đó là thứ tình cảm vượt qua chiếm hữu để trở thành từ bi và bao dung. Ta học cách yêu mà không nắm giữ, cho đi không mong hồi đáp, đồng hành đủ sâu để khi rời nhau vẫn còn ấm.

Cái đẹp, theo mỹ học phương Đông, nằm ở sự hàm súc. Trái tim tuổi hoàng hôn cũng vậy: đã qua mất mát mà không cay nghiệt, từng tổn thương mà không khép lại. Đó là sự mềm mại cao quý của tâm thức biết đặt xuống giận dữ, biết dừng trước phán xét, biết chừa chỗ cho cảm thông.

Khi đi đến hoàng hôn đời mình, mỗi người mang trong tim một sử thi thầm lặng – của những ngày vượt khó, của những lựa chọn không thể quay đầu. Có thể chẳng ai ghi chép, nhưng trái tim tự khắc ghi. Khi nhìn lại, ta không còn xét quá khứ bằng đúng – sai, mà bằng hiểu – thương. Đau khổ trở thành minh chứng cho sức chịu đựng; vấp ngã thành dấu mốc trưởng thành.

Trong hành trình tu dưỡng của đời người, điều còn lại không phải thành tích hay tiếng vang, mà là sự đủ đầy trong tâm thế sống: đã yêu thương, đã cho đi, đã đứng dậy, đã biết xin lỗi và tha thứ. Đời người không tan vào hư vô; đời người lắng lại thành giá trị.

Hoàng hôn cũng là lúc ánh sáng được trao truyền. Không cần dạy bảo nhiều lời, chỉ cần sống tử tế đã là một bài học. Bài học ấy nằm trong dáng đứng bình thản trước nghịch cảnh, trong sự kiên nhẫn với điều nhỏ, trong lòng nhân ái với người khác. Trái tim tuổi hoàng hôn, nếu còn cháy, sẽ cháy âm ỉ và tỏa ấm theo cách ấy.

Ở tuổi này, lòng biết ơn trở thành trạng thái tự nhiên. Biết ơn được sinh ra, được sống, được yêu; biết ơn cả va vấp và mất mát đã làm mình sâu sắc. Người biết ơn không oán trách số phận. Khi trái tim đầy biết ơn, nó đạt đến vẻ đẹp lặng mà sâu.

Rồi mặt trời đời người nghiêng dần về phía núi. Nhưng trái tim vẫn rục rĩ vì đã sống và yêu trọn vẹn. An nhiên không phải trốn khỏi đời sống, mà là ở giữa đời mà không bị cuốn đi; không chống lại vô thường, mà sống cùng vô thường. Trái tim đủ yên để chuẩn bị cho cuộc chia tay lớn – không vội vàng, không u sầu, chỉ lặng lẽ và trang nghiêm.

Hoàng hôn không tắt nắng. Ánh sáng chỉ quay vào bên trong để sưởi ấm một đời người – và đủ ấm để tiếp tục sưởi ấm những ai đi sau, bằng sự tử tế lặng thầm của một trái tim đã chín.

TRÁI TIM HOÀNG HÔN

*Đời không trống trận, chẳng cờ bay
Chỉ những bước thâm in tháng ngày
Gió lớn từng qua miền quyết định
Một mình gánh lấy đúng và sai.*

*Tuổi trẻ cháy lửa qua bão nổi
Trung niên vượt sóng giữa trùng khơi
Đến hoàng hôn, ánh chiều thôi gắt
Chỉ còn ấm đủ sáng một đời.*

*Hạnh phúc chẳng nằm nơi chót đỉnh
Mà trong cơn ấm, gió qua hiên
Một ánh nhìn sâu không cần nói
Một im lặng chung cũng đủ hiền.*

*Trái tim đã lọc bao được – mất
Yêu không nắm giữ, cho không đòi
Những đau cũ hóa miễn chứng tích
Để hoàng hôn an nhiên giữa đất trời.*

*Biết ơn đến tựa hơi thở nhẹ
Không còn oán trách kiếp nhân sinh
Mất mát xưa thành bờ trí tuệ
Cho tâm hồn đứng vững, lặng thinh.*

*Hoàng hôn khép lại vòng sinh mệnh
Ánh sáng quay vào cõi bên trong
Đời không tan biến vào hư ảo
Đời lặng thành giá trị bền lòng.*

Phần 2

TUỔI HOÀNG HÔN – GIAI ĐOẠN KẾT TINH TRÍ TUỆ, NHÂN SINH QUAN, TÂM NHÌN VÀ AN NHIÊN

Tuổi hoàng hôn của đời người, nếu chỉ nhìn dưới lăng kính sinh học, thường bị giản lược thành giai đoạn suy giảm thể lực khi sức khỏe không còn sung mãn như thuở trung niên. Nhưng đó chỉ là một lát cắt hẹp. Đằng sau những dấu hiệu mỏi mệt của thân thể là thế giới tinh thần đang đạt độ chín: một đời va đập, trải nghiệm và tích lũy, lắng lại thành trầm tích của trí tuệ và nhân sinh.

Ở bình diện tâm lý, tuổi hoàng hôn là thời điểm cảm xúc và nhận thức chín muồi. Những bức đồng của tuổi trẻ lắng xuống; phán xét vội vàng, cực đoan nhường chỗ cho thận trọng, suy tư và khả năng nhìn vấn đề đa chiều, toàn diện. Con người hiểu cuộc đời không vận hành theo công thức đúng – sai giản đơn; mỗi lựa chọn, mỗi số phận đều gắn với hoàn cảnh, giới hạn và điều kiện

lịch sử cụ thể. Vì thế, cách nhìn người, nhìn đời trở nên mềm mại và nhân văn hơn.

Trên phương diện xã hội, đây cũng là giai đoạn chuyển giao vai trò. Con người dần rời vị trí trực tiếp gánh vác, rút khỏi nhịp hành động gấp gáp để bước sang vai trò quan sát, cố vấn, nâng đỡ và truyền lại kinh nghiệm sống cho thế hệ sau. Họ không còn ở tuyến đầu của mọi quyết định, nhưng hiện diện như điểm tựa tinh thần trầm lặng, nơi gia đình và con cháu tìm thấy sự bình tĩnh, sáng suốt trước những ngã rẽ.

Chính sự giao thoa giữa sinh học, tâm lý và xã hội tạo nên không gian đặc biệt của tuổi hoàng hôn: nơi con người có điều kiện nhìn lại mình, nhìn lại đời sống đã qua và nhìn ra thế giới bằng ánh nhìn từng trải, điềm tĩnh, giàu lòng nhân hậu. Nếu tuổi trẻ và trung niên thường được định danh bởi hành động, thành tựu và bận rộn, thì khi bước vào tuổi hoàng hôn, trọng tâm giá trị sống dần dịch chuyển từ câu hỏi “làm được gì” sang “hiểu được gì” — từ hành động sang chiêm nghiệm, từ tốc độ sang chiều sâu.

Trong bối cảnh thế giới vận hành ngày càng nhanh, con người dễ bị cuốn vào vòng xoáy công nghệ, cạnh

tranh và áp lực thành tựu, sự “chậm lại” của tuổi hoàng hôn trở thành một giá trị hiếm quý. Chậm để quan sát kỹ những đổi thay của con người và xã hội; chậm để nhận ra không phải mọi vấn đề đều có thể giải quyết bằng vội vã; chậm để nuôi dưỡng lòng bao dung trước những khác biệt ngày càng đa dạng. Nhịp sống chậm không làm con người tụt hậu, mà giúp tư duy đạt trạng thái cân bằng: không cực đoan, không hấp tấp, không dễ bị lôi cuốn bởi biến động nhất thời. Từ sự cân bằng ấy, một tầm nhìn dài hạn, điềm đạm và giàu trách nhiệm được hình thành — thứ tầm nhìn chỉ có được khi con người đã đi đủ dài hành trình đời sống.

TƯ DUY Ở TUỔI HOÀNG HÔN – SỰ KẾT TINH CỦA MINH TRIẾT

Tư duy ở tuổi hoàng hôn không hình thành từ tri thức sách vở đơn thuần, mà từ cả một đời va đập với thực tiễn. Mỗi thành công để lại bài học về giới hạn; mỗi thất bại mở ra chiều sâu nhận thức; mỗi mất mát buộc con người đối diện những câu hỏi căn bản về ý nghĩa sống. Chuỗi trải nghiệm ấy giúp hiểu rằng cuộc đời không vận hành theo khuôn mẫu cứng nhắc; đúng – sai,

được – mất nhiều khi chỉ là ranh giới mong manh, tùy thuộc hoàn cảnh và góc nhìn.

Vì vậy, tư duy trở nên mềm mại, linh hoạt và nhân văn hơn: biết đặt câu hỏi thay vì vội kết luận, biết lắng nghe thay vì áp đặt, biết nhìn đa chiều trước khi phán xét. Con người không còn lấy kinh nghiệm cá nhân làm chuẩn mực duy nhất hay “đóng khung” người khác, mà biết đặt mình vào hoàn cảnh của họ để thấu hiểu.

Tuổi hoàng hôn cũng là thời khắc quay về đối diện với chính mình. Không còn chạy theo phía trước, tư duy phản tỉnh mở ra hành trình nhìn lại đời người bằng ánh sáng của từng trải và bao dung. Nhìn lại không để nuối tiếc hay tự trách, mà để hiểu và hòa giải; không để khép lại cuộc đời, mà để khép lại những va đập trong tâm hồn bằng sự thanh thản. Con người bắt đầu “đọc lại” cuộc đời mình bằng một giọng chậm hơn, sâu hơn và hiền hơn.

Ở giai đoạn này, những gì từng được gọi là “thành công” cũng lắng xuống. Danh vị, chức phận, thành tựu – từng là hào quang – nay giống phù sa sau mùa lũ, để lại lớp đất màu mỡ của trải nghiệm. Thành công không còn là đích đến cuối cùng, mà là một chặng đường góp phần hình thành nhân cách và bản lĩnh. Điều còn lại không

phải vinh quang, mà là bài học về trách nhiệm, về cách đối nhân xử thế, về giá trị của lao động chân chính. Thành công được đặt về đúng vị trí khiêm nhường của nó: một dấu mốc trong hành trình sống, không phải thước đo trọn vẹn của đời người.

Nếu thành công cho thấy giới hạn của hào quang, thì thất bại là người thầy thâm lặng của trí tuệ. Những vấp ngã, lựa chọn sai lầm hay cơ hội trôi qua – khi được nhìn lại bằng phản tỉnh – không còn chỉ cay đắng, mà trở thành trầm tích của nhận thức. Thất bại dạy con người biết cúi đầu trước đời sống, biết lắng nghe, biết khiêm nhường trước quy luật vô thường. Từ đó hình thành chiều sâu nhân bản: không tự tôn, không oán trách, mà thấu hiểu và cảm thông.

Không ai đi hết một đời mà không mang theo những câu hỏi chưa lời đáp. Nhưng tư duy minh triết không để chúng trở thành gánh nặng, mà dẫn đến sự hòa giải – với hoàn cảnh, với người khác và với chính mình. Người từng trải hiểu mỗi lựa chọn gắn với điều kiện lịch sử, tri thức và tâm thế của thời điểm ấy. Chấp nhận quá khứ không phải phủ nhận sai lầm, mà là thừa nhận con người của mình trong dòng chảy đời sống. Hòa giải với chính mình vì thế trở thành nền tảng của an nhiên.

Bước vào tuổi hoàng hôn, con người cũng đối diện những mất mát khó tránh: người thân rời xa, sức khỏe suy giảm, vị thế xã hội lùi lại. Nhưng bằng tỉnh thức, mất mát không còn chỉ là nỗi sợ, mà được nhìn như phần tất yếu của kiếp người – để không oán trời, không trách người, không làm khổ chính mình.

Từ đó, con người học nghệ thuật khó nhất: buông bỏ. Buông bỏ không phải thoái lui, mà là chủ động sắp xếp lại trật tự giá trị: buông hào quang cũ, quyền lực đã qua, mong cầu vượt quá khả năng; giữ điều cốt lõi – tình thân, nhân nghĩa, phẩm giá. Chính sự buông bỏ tạo nên phong thái điềm tĩnh, uy nghiêm thâm lặng của tuổi hoàng hôn. Khi đã đi qua mất mát và buông bỏ, con người dần bình thản trước vô thường: được – mất, còn – không chỉ là những khoảnh khắc tạm thời. Tư duy hoàng hôn vì thế hướng con người đến điểm nhìn cao hơn: sống trọn vẹn trong hiện tại, trân trọng điều giản dị và bình thản trước những gì sẽ đến.

Vì vậy, tuổi hoàng hôn không phải đoạn suy giảm của đời người, mà là giai đoạn kết tinh. Trí tuệ sâu sắc hơn, tầm nhìn rộng mở hơn, nhân sinh quan đạt độ chín minh triết. Con người không còn đóng góp bằng sức lực dồi dào, mà bằng trí tuệ, từng trải và lòng nhân ái được

tôi luyện qua năm tháng. Hoàng hôn của đời người không phải dấu chấm hết, mà là khoảnh khắc ánh sáng lắng lại và tỏa ra theo một cách khác – trầm tĩnh, sâu xa và bền bỉ – như nguồn sáng âm thầm đủ sức soi đường cho những hành trình tiếp nối.

TÂM NHÌN Ở TUỔI HOÀNG HÔN – CHIỀU SÂU VÀ BỀN LÂU

Nếu tư duy phản tỉnh giúp con người nhìn lại đời mình bằng ánh sáng minh triết, thì tầm nhìn ở tuổi hoàng hôn mở ra hướng nhìn vượt khỏi cái tôi cá nhân. Người đã đi gần trọn một vòng đời hiểu rằng giá trị lớn nhất không nằm ở điều còn nắm giữ, mà ở những gì có thể trao truyền lặng lẽ và bền bỉ. Khi không còn cần khẳng định bản thân, con người nhìn thế giới bao dung hơn, xa hơn và gắn bó hơn với những điều vượt khỏi lợi ích riêng.

Ở giai đoạn này, con người không còn là trung tâm của hành động, nhưng giữ vị thế đặc biệt trong đời sống tinh thần của gia đình và cộng đồng. Tầm nhìn không thể hiện bằng lời răn dạy hay tuyên bố đạo lý, mà bằng chính cách sống: điềm đạm trước biến động, chính trực

trong điều nhỏ, giữ đạo làm người trong từng ứng xử. Dù gọi là “gia phong” hay “giá trị sống”, cốt lõi vẫn là sức mạnh nêu gương âm thầm – ảnh hưởng không ồn ào nhưng bền lâu hơn mọi lời khuyên trực diện.

Tâm nhìn ấy không nhằm uốn nắn thế hệ sau theo khuôn mẫu cũ, mà hướng đến gìn giữ và trao truyền những giá trị nền tảng đã được thử thách: hiếu nghĩa, nhân ái, trung thực, trách nhiệm. Xã hội có thể đổi thay nhanh, tri thức liên tục cập nhật, nhưng nếu giá trị cốt lõi đứt gãy, đời sống sẽ để lại khoảng trống khó bù đắp. Truyền giữ giá trị vì thế không phải níu kéo quá khứ, mà là bảo vệ nền móng cho tương lai để đổi thay không lạc hướng.

Trong xã hội hiện đại, tầm nhìn hoàng hôn chuyển từ giáo huấn một chiều sang đối thoại. Lắng nghe con cháu, tôn trọng khác biệt thế hệ, thừa nhận đổi thay của thời đại là biểu hiện của sự rộng mở và tinh táo. Người từng trải hiểu mỗi thế hệ có hành trình riêng với những thách thức khác nhau. Trao truyền không phải buộc người khác đi lại con đường của mình, mà là thắp một ngọn đèn đủ sáng để soi đường, nhưng không chói đến mức làm lóa mắt người đi sau.

Sau cùng, mọi tầm nhìn lớn đều quay về gia đình. Gia đình không chỉ là nơi nương tựa vật chất, mà là không gian sâu nhất của thấu hiểu, chữa lành và gìn giữ yêu thương. Điều bền vững nhất không phải thành tựu hay vị thế, mà là tình thân. Tầm nhìn lúc này không nhằm kiểm soát hay sắp đặt, mà giữ cho gia đình một bầu không khí bình an – nơi mỗi người được là chính mình, được chia sẻ không sợ phán xét, được trở về không mang gánh nặng.

Trong bối cảnh nhiều biến động, con cháu có thể đủ đầy vật chất nhưng thiếu chỗ dựa tinh thần. Người tuổi hoàng hôn trở thành điểm tựa âm thầm bằng sự hiện diện điềm tĩnh và khả năng lắng nghe. Một ánh mắt thấu hiểu, một lời nói chậm rãi, một sự im lặng đúng lúc đôi khi đủ để giữ con cháu khỏi chông chênh trước áp lực vô hình. Giá trị của tầm nhìn hoàng hôn vì thế thể hiện rõ trong đời sống gia đình.

Người xưa coi “gia hòa” là nền tảng hưng thịnh, và ở tuổi này điều ấy càng thấm thía. Không đặt nặng đúng – sai, hơn – thua, tầm nhìn ưu tiên hòa thuận: biết nhường khi cần, im lặng đúng lúc, đặt lợi ích chung lên trên cái tôi. Hòa khí không phải né tránh mâu thuẫn, mà là giải quyết bằng nhân ái và bao dung, giúp gia đình đứng vững trước thời cuộc.

Tâm nhìn hoàng hôn cũng hướng về thế hệ mai sau. Không cần dấu ấn ồn ào; đôi khi sống như một “dấu lặng” đúng chỗ lại tạo chiều sâu cho bản nhạc đời người. Dấu lặng ấy là phẩm giá, đạo lý và cách sống tử tế – âm thầm nuôi dưỡng xã hội từ bên trong.

Tâm nhìn minh triết cũng không né tránh câu hỏi về sự rút lui. Người tuổi hoàng hôn chuẩn bị cho sự rút lui một cách chủ động và thanh thản: rời những vai trò không còn phù hợp, trao lại không gian cho thế hệ sau và giữ bình an nội tâm. Đó không phải mất mát, mà là một cách hoàn tất hành trình sống bằng tỉnh táo, trách nhiệm và tự do nội tâm.

Sau cùng, tâm nhìn ấy hướng đến di sản. Di sản quý nhất không phải tài sản hữu hình, mà là di sản tinh thần: nhân cách, lối sống, câu chuyện đời và những bài học được sống trọn. Khi một người ra đi mà vẫn được nhớ đến như người tử tế, điềm đạm và nhân hậu, đó là sự viên mãn của tâm nhìn đã chín. Tâm nhìn tuổi hoàng hôn vì thế là tâm nhìn của chiều sâu và bền lâu: không tìm hào quang, mà gìn giữ ánh sáng âm ỉ của đạo lý và nhân ái, lặng lẽ nối dài giá trị sống để soi sáng cho những bước đi phía sau.

AN NHIÊN TUỔI HOÀNG HÔN – TRẠNG THÁI SỐNG CỦA TRÍ TUỆ VÀ NHÂN ÁI

Sau những chiêm nghiệm và mở rộng tầm nhìn, con người ở tuổi hoàng hôn dần đi đến một trạng thái sống: an nhiên. An nhiên không phải né tránh đời sống, cũng không buông xuôi trong mệt mỏi, mà là kết tinh của hiểu đời, hiểu người và hiểu mình. Đó là khi con người không còn bị cuốn theo hơn – thua, được – mất, mà sống hài hòa với nhịp tự nhiên của kiếp người, chấp nhận đời sống với đủ sáng – tối, yêu thương – tổn thương.

Sự chậm lại ở tuổi này không phải suy tàn, mà là lựa chọn tỉnh thức. Con người chủ động rời xa ồn ào không cần thiết để giữ điều cốt lõi: sức khỏe, sự minh mẫn và bình an nội tâm. Sống chậm để quan sát kỹ hơn, cảm nhận sâu hơn và có mặt trọn vẹn trong từng khoảnh khắc. Đó là cách sống kín đáo nhưng đầy nội lực.

An nhiên cũng đòi hỏi nền tảng thân – tâm vững vàng. Người tuổi hoàng hôn hiểu chăm sóc bản thân không phải ích kỷ, mà là trách nhiệm với mình và người thân. Giữ gìn sức khỏe, nuôi dưỡng tâm hồn bằng niềm vui giản dị, rèn luyện trí tuệ qua đọc sách, suy ngẫm và đối thoại – những điều ấy giúp đứng vững ở chặng cuối

hành trình sống. Tinh thần học hỏi không khép lại mà chuyển sang một hình thức khác: học từ đời sống và từ chính những đổi thay của bản thân, để trí tuệ luôn mềm mại, cởi mở.

Nếu tuổi trẻ tìm hạnh phúc ở việc đạt được, thì tuổi hoàng hôn tìm hạnh phúc ở sự đủ đầy nội tâm: đủ sức khỏe để sống trọn ngày, đủ tỉnh thức để nhận ra điều tốt đẹp quanh mình, đủ bao dung để tha thứ cho người khác và cho chính mình. Hạnh phúc không cần phô trương, chỉ lặng lẽ hiện diện trong những điều bình dị: bữa cơm yên ấm, buổi chiều tĩnh lặng, cuộc trò chuyện không nhiều lời.

An nhiên gắn liền với lòng biết ơn. Biết ơn người đã yêu thương, cả người từng làm tổn thương; biết ơn biến cố đã rèn bản lĩnh và mát mát đã dạy trân trọng. Ở tuổi hoàng hôn, con người hiểu không đoạn đời nào vô nghĩa, mỗi cuộc gặp đều góp phần tạo nên con người hôm nay. Lòng biết ơn làm dịu ký ức, biến quá khứ thành nguồn lực thay vì gánh nặng.

Điều mà tư duy và tầm nhìn hoàng hôn hướng đến sau cùng không phải vinh quang, mà là bình yên – bình yên trong tâm thế sống, trong các mối quan hệ và trong

cách nhìn đời. Bình yên ấy không vì đời hết sóng gió, mà vì con người đủ vững để đi qua sóng gió bằng trái tim đã được tôi luyện.

Tuy vậy, an nhiên không đồng nghĩa trái tim không còn đau. Có những nỗi đau âm thầm của bậc cha mẹ, ông bà khi nhìn con cháu bước vào đời mà hạnh phúc chưa trọn, gia đình chưa yên, những đổ vỡ làm rạn niềm tin. Trái tim hoàng hôn vẫn thổn thức trước những vết thương ấy – lặng lẽ nhưng sâu sắc.

Ở đó xuất hiện sự giằng xé: muốn che chở nhưng hiểu có những hành trình con cháu phải tự đi; muốn khuyên nhủ nhưng sợ lời nói thành gánh nặng. Buông tay không phải bỏ mặc, mà là yêu thương trưởng thành: biết giới hạn của mình, tôn trọng hành trình riêng và tin vào khả năng tự đứng dậy của con cháu.

Khi lời nói không đủ hàn gắn, trái tim học cách yêu thương trong im lặng. Sự hiện diện bình thản, ánh mắt cảm thông, niềm tin âm thầm và những lời chúc lành trở thành điểm tựa. Yêu thương không ràng buộc, không phán xét, chỉ mong con cháu tìm được bình yên theo cách riêng. Đó là vẻ đẹp kín đáo của tình thân ở chặng cuối đời.

Người từng trải cũng hiểu rằng nếu không giữ bình an nội tâm, nỗi lo sẽ lan sang thể hệ sau thành áp lực. Vì thế, giữ an nhiên cho mình cũng là cách bảo vệ con cháu: để yêu thương là dòng chảy êm đềm, không là sợi dây níu kéo.

Hoàng hôn không phải đêm tối, mà là khoảnh khắc ánh sáng dịu dàng nhất. Hạnh phúc có thể đến muộn, có thể đi qua những khúc quanh đau đớn, nhưng vẫn có thể hồi sinh. Niềm tin vào thời gian và khả năng hồi phục giúp trái tim hoàng hôn tiếp tục ấm áp, dù đã trải qua nhiều đổ vỡ.

An nhiên tuổi hoàng hôn vì thế không tách rời cuộc đời, mà là cách ở lại với đời bằng tâm thế sâu sắc, nhân ái và bình thản hơn. Đó là điểm gặp của trí tuệ, tình thương và sự chấp nhận – nơi con người khép lại hành trình sống trong thanh thản, để lại cho đời không phải tiếng vang ồn ào, mà một dư âm ấm áp, lặng lẽ và bền lâu.

TỪ BÌNH MINH ĐẾN HOÀNG HÔN

*Bình minh mở đời người
bằng ánh sáng không hoài nghi.
Ta đi rất nhanh qua những năm đầu rục rờ,
tin rằng phía trước
luôn là nắng.*

*Rồi mặt trời lặng lẽ dịch chuyển,
đẩy ta qua những trưa đầy trách nhiệm,
qua những buổi xế
mà giấc mơ đã biết tự thu mình.*

*Đến khi hoàng hôn chạm ngõ,
ta mới hiểu:
ánh sáng không hề mất đi,
chỉ thôi phô bày.*

*Đời người cũng vậy,
chỉ khi biết lắng xuống
mới nhận ra
mình đã đi qua một ngày dài đến thế.*

HOÀNG HÔN KHÔNG GỌI TÊN
NHƯNG AI CŨNG HIỂU

*Hoàng hôn không gọi tên nhưng ai cũng hiểu,
Bởi ánh chiều đã chạm ngõ lòng người.
Không cần tiếng nói, chẳng cần lời giải bày,
Thời gian tự khép mình trong một hơi thở chậm.*

*Nắng thôi rực rỡ, gió cũng mềm hơn,
Bao ôn ã ban mai lặng về sau lũy tre ký ức.
Mỗi phận người như chiếc lá cuối mùa,
Biết nghiêng mình trước vòng quay vô hạn.*

*Hoàng hôn không gọi tên nhưng ai cũng hiểu,
Đó là lúc học cách buông bớt ưu phiền.
Nhưng được-mất, hơn-thua từng day dứt,
Bỗng nhẹ tênh như mây trôi cuối trời.*

*Có những yêu thương không cần giữ chặt,
Có những nỗi buồn nên gửi lại cho gió chiều.
Chỉ giữ trong tim một vùng ấm nhỏ,
Đủ sưởi lòng khi bóng tối ghé qua.*

*Hoàng hôn ấy không phải là khép lại,
Mà là khoảng dừng cho đời thở sâu.
Để con người kịp nhìn lại chính mình,
Trước khi bước sang miền tĩnh lặng an nhiên.*

*Và khi chiều tan vào đêm rất khẽ,
Ta hiểu ra – chẳng cần gọi tên làm gì.
Hoàng hôn đã dạy ta một điều giản dị:
Sống chậm lại thôi, cũng đã là đủ đây.*

ÁNH HOÀNG HÔN GỬI LẠI MAI SAU

*Hoàng hôn buông - không chỉ là màu nắng tắt
Mà là ánh nhìn sâu thẳm của một đời
Từ trái tim đã qua bao mùa gió cát
Lặng lẽ soi con cháu giữa dòng trôi.*

*Ta thấy các cháu - như chồi non mới nhú
Trong veo như sương sớm gọi bình minh
Mỗi nụ cười là một mùa hy vọng
Nắng đầu ngày rực rỡ đến vô hình.*

*Ta thấy các con - đang giữa trưa rực lửa
Chính ngọ đời người chói chang bước đi
Gánh trên vai bao nỗi niềm, trách nhiệm
Giữa hào quang và bão tố li ti.*

*Có những lúc, ánh cười như tỏa sáng
Có những đêm, lặng lẽ giấu niềm đau
Cuộc sống ấy - muôn màu và va chạm
Chạm yêu thương... cũng chạm đến thương sâu.*

*Ta đã đi qua bao lần nông nổi
Hiểu nổi người khi đứng giữa chênh vênh
Mới biết được vinh quang nào cũng mỏng
Và bình yên - là thứ quý hơn danh.*

*Hoàng hôn đến - không phải là khép lại
Mà là gom từng ký ức trao tay
Cả một đời gói trong chiều lặng gió
Gửi cho con - gửi cháu - gửi ngày mai.*

*Như lời dặn không lời mà sâu thẳm:
Hãy tỉnh táo giữa nắng gió cuộc đời
Biết đón nhận những yêu thương rất thật
Dẫu muộn màng... vẫn ấm một góc trời.*

*Bởi ánh chiều - dẫu không còn rực rỡ
Vẫn âm thầm sưởi ấm những mầm xanh
Và hoàng hôn - chính là người gìn giữ
Ngọn lửa đời... truyền tiếp đến bình minh.*

KHI MẶT TRỜI ĐI CHẬM LẠI

*Chiều xuống,
mặt trời đi chậm hơn thường lệ.
Hay là ta đã quen sống quá vội
trong phần lớn đời mình?*

*Giữa khoảng trời ngả sắc,
ký ức bỗng có tiếng bước chân rất khẽ,
không gọi tên ai
nhưng lòng lại nhận ra rất rõ.*

*Có một người từng song hành
với tuổi trẻ ta,
rồi rẽ sang lối khác
bởi những nguyên do
không thể quy về đúng – sai.*

*Hoàng hôn không níu giữ,
chỉ nhắc ta rằng:
đã từng có một đoạn đời
đi cùng nhau bằng tất cả chân thành.*

Phần 3

AN NHIÊN TUỔI HOÀNG HÔN – MINH TRIẾT PHẬT – NHO – LÃO TRONG DÒNG CHẢY VIỆT NAM HÔM NAY

Tuổi hoàng hôn của đời người, trong truyền thống tư tưởng phương Đông, chưa bao giờ được nhìn như đoạn kết suy tàn, mà là thời khắc viên dung của đạo sống. Khi những xung lực tranh đoạt đã lắng xuống, khi cái tôi không còn đứng ở trung tâm mọi lựa chọn, con người bước vào giai đoạn có thể thấu hiểu Đạo – không bằng lý thuyết hay diễn ngôn, mà bằng chính đời sống đã đi qua, bằng những va đập, mất mát, yêu thương và tình ngộ tích lũy suốt một hành trình dài. Đó là lúc tư duy không còn nhằm chinh phục, mà hướng đến minh triết sống; không còn đo bằng những thước đo của thành tựu bên ngoài, mà bằng sự chín muồi của nội tâm và nhân sinh quan.

Trong dòng chảy Việt Nam hôm nay, khi xã hội vận động nhanh, giá trị đảo chiều liên tục, áp lực thành công

không chừa một độ tuổi nào, thì an nhiên ở tuổi hoàng hôn càng không phải là sự trốn chạy hay thoái lui. Trái lại, đó là một lựa chọn có ý thức, biểu hiện của bản lĩnh tinh thần, khi con người không để mình bị cuốn theo những chuẩn mực vội vã của thời đại, mà chủ động chọn cách sống chậm, sống sâu và sống đúng với căn cốt nhân văn.

Trong tinh thần Phật giáo, đời sống được nhìn như một dòng vô thường: sinh – trụ – dị – diệt. Tuổi hoàng hôn là lúc con người không còn chống lại quy luật ấy, mà tỉnh thức để sống hòa cùng nó. Người từng trải hiểu rằng sức khỏe suy giảm là vô thường, danh phận đổi thay là vô thường, con cháu thành – bại, hợp – tan cũng là vô thường. Nhưng chỉ khi thấu hiểu vô thường, con người mới không hoảng loạn trước mất mát. An nhiên không phải vì không còn đau, mà vì không để nỗi đau dẫn dắt tâm mình đi vào oán trách hay tuyệt vọng.

Trong đời sống Việt Nam hiện đại, nơi kỳ vọng thành công đôi khi được đặt nặng lên cả tuổi già, tinh thần Phật giáo giúp người hoàng hôn buông bỏ những đòi hỏi không cần thiết: không ép con cháu phải “nên người” theo khuôn mẫu của mình, không ép bản thân phải tiếp tục chứng minh những giá trị đã qua. Buông ở đây không phải là bỏ mặc, mà là buông chấp – vẫn giữ

thương yêu nhưng không ràng buộc; vẫn quan tâm nhưng không kiểm soát. Đó là thứ thương đã học được từ vô thường: thương mà không chiếm hữu, thương mà không làm lệch quỹ đạo của người khác.

Nếu Phật giáo giúp con người an nhiên với chính mình, thì Nho giáo giúp con người đứng vững trong các mối quan hệ. Ở tuổi hoàng hôn, đạo Nho không còn hiện diện như những chuẩn mực cứng nhắc, mà trở về với cốt lõi sâu xa của Nhân – Nghĩa – Lễ – Trí – Tín. Người Việt xưa coi tuổi già là “bạc khả kính” không phải vì quyền lực hay địa vị, mà vì đạo hạnh tích lũy qua năm tháng sống tử tế. Trong gia đình Việt Nam hiện đại – nơi khoảng cách thế hệ ngày càng lớn – tinh thần Nho giáo nhắc người ở tuổi hoàng hôn yêu thương con cháu không điều kiện, kể cả khi chúng sai lầm; giữ trọn bốn phận làm cha mẹ, ông bà dù không còn nắm quyền quyết định; biết nhường nhịn và im lặng đúng lúc để giữ hòa khí; đủ trí tuệ để hiểu rằng thời đại đã đổi, cách sống của con cháu không thể giống mình; và giữ chữ tín trong lời nói, để mỗi lời khuyên – dù ít ỏi – vẫn mang trọng lượng đạo đức. An nhiên trong tinh thần Nho giáo không phải là rút lui, mà là đứng ở vị trí trụ cột tinh thần: không áp đặt nhưng luôn hiện diện như một điểm tựa.

Tinh thần Lão giáo lại mang đến cho tuổi hoàng hôn một chiều kích khác: thuận tự nhiên, không cưỡng cầu. Lão Tử dạy “vô vi nhi vô bất vi” – không làm theo cưỡng ép nhưng không điều gì không được hoàn tất. Ở tuổi hoàng hôn, minh triết ấy trở nên đặc biệt phù hợp: con người học cách không tranh với thời gian, không cưỡng với số phận, không gồng mình giữ những vai trò đã đến lúc nên buông. Thuận tự nhiên không phải là phó mặc, mà là sống đúng nhịp của mình.

Trong xã hội Việt Nam hôm nay, nơi không ít người già vẫn bị cuốn vào vòng xoáy lo toan cho con cháu, tinh thần Lão giáo giúp họ hiểu rằng có những điều càng cố nắm càng trôi, có những hạnh phúc chỉ đến khi biết dừng lại. An nhiên theo Lão giáo là sự mềm mại của nước: không đối đầu, không hơn thua, nhưng bền bỉ nuôi dưỡng mọi bờ bãi đời người. Đó là sự rút lui chủ động – lùi một bước để đời tiến xa hơn, làm “dấu lặng” để bản nhạc gia đình và xã hội trở nên hài hòa.

Điểm đặc biệt của văn hóa Việt Nam là không tuyệt đối hóa một hệ tư tưởng nào, mà dung hòa Phật – Nho – Lão trong đời sống thường nhật. Phật giáo cho tâm an, Nho giáo cho đạo sống, Lão giáo cho sự thông dong. Ở tuổi hoàng hôn, ba dòng tư tưởng ấy gặp nhau trong một

trạng thái chung: minh triết sống. Đó là khi con người biết đủ để an, biết buông để nhẹ, biết giữ để bền. Minh triết ấy giúp người Việt hôm nay đối diện với những nghịch cảnh mới – gia đình hạt nhân lỏng lẻo, con cháu đi xa, giá trị đảo chiều – mà không đánh mất cốt lõi nhân văn.

Minh triết sống ở giai đoạn này không tách rời đời sống, cũng không trú ẩn trong những khái niệm cao siêu. Nó được hình thành từ một đời người đi qua đủ thăng trầm, tự nhiên hội tụ tinh thần Phật – Nho – Lão mà không cần gọi tên. Người ở tuổi hoàng hôn hiểu vô thường để không oán trách đời, hiểu giới hạn để không khắc nghiệt trong phán xét, và hiểu nhân quả để không ngạo mạn trong thành công. Sự tỉnh thức ấy không làm con người xa rời trách nhiệm, mà ngược lại, giúp họ sống nhẹ mà không buông, thương mà không chấp.

Cũng chính người ấy giữ đạo làm người đến cuối hành trình. Không phải bằng lời răn dạy nặng nề, mà bằng cách sống điềm đạm, chính trực, có trước có sau. Trong gia đình và cộng đồng, họ là trụ cột tinh thần thầm lặng: không áp đặt, không điều khiển, nhưng sự hiện diện luôn mang lại cảm giác vững vàng. Đó là đạo lý Việt được chưng cất qua bao thế hệ – đạo lý không

nằm trong sách vở, mà nằm trong cách đối nhân xử thế hằng ngày.

Khi đã hiểu đời, hiểu người, người hoàng hôn học cách thuận theo tự nhiên: không cưỡng cầu giữ những vai trò đã đến lúc chuyển giao, không níu kéo hào quang cũ, không gồng mình trước nhịp chảy của thời gian. Sự thuận ấy không phải là thoái lui, mà là một hình thức chủ động cao hơn.

Trong bối cảnh Việt Nam hôm nay – nơi xã hội đổi thay nhanh, các giá trị liên tục thử thách – minh triết tuổi hoàng hôn mang ý nghĩa định hướng. Nó nhắc con người biết sống chậm lại để giữ gốc, biết mở lòng để nối kết thế hệ, biết buông đúng lúc để giữ bình an. Đó không chỉ là cách sống cho người cao tuổi, mà là nguồn tham chiếu đạo đức cho cả cộng đồng. Người Việt xưa nói “gia hòa vạn sự hưng”. Ở tuổi hoàng hôn, điều này càng hiển lộ: không đặt nặng đúng – sai, hơn – thua, mà ưu tiên sự hòa thuận. Hòa khí không phải né tránh xung đột, mà là giải quyết xung đột bằng nhân ái và bao dung.

Một đời người, nếu có thể khép lại trong tình thức, nhân nghĩa và thuận hòa, thì không cần để lại dấu ấn ồn ào. Chỉ cần để lại một tấm gương sống, một nếp nhà yên

ổn, một khí chất tử tế truyền sang thế hệ sau – thế cũng đã là viên mãn. Tuổi hoàng hôn, vì thế, không phải là đoạn cuối của hành trình, mà là điểm cao của chiều sâu. Ở đó, tư duy đạt đến độ chín, tầm nhìn hướng về lâu dài, và đời người khép lại trong ánh chiều ấm áp – đủ lặng để an, đủ sáng để soi đường.

AN NHIÊN
TRONG SẮC HOÀNG HÔN

*Hoàng hôn rót nhẹ vào nhân thế,
Nắng mỏng như lời tiễn thàng năm.
Qua hết phong sương đời dâu bể,
Lòng người an nhiên giữa lặng thâm.*

*Không hỏi được – thua – còn – mất nữa,
Chỉ nghe gió thổi phía chân trời.
Hoàng hôn ấy không là khép lại,
Mà là yên trú của một đời.*

CHIỀU MUỘN – LÒNG AN TRÚ

*Chiều muộn rồi,
tôi không còn tìm đường nữa,
chỉ ngồi yên
nghe nắng thở rất khẽ.*

*Thời gian bây giờ
không đếm bằng năm tháng,
mà đếm bằng
những phút lòng yên.*

*Có một chỗ trong tôi
đã thôi dậy sóng,
nơi ký ức
và hiện tại bắt tay nhau.*

*Chiều muộn –
lòng an trú,
như mái nhà nhỏ
đã tìm đúng chủ nhân.*

KHI KÝ ỨC THÔI GỌI GIÓ

*Ký ức hôm nay
không gọi gió về nữa,
những buồn vui
đã biết đứng đúng chỗ mình.*

*Có những sai lầm
được gọi bằng thương xót,
có những nỗi đau
được gọi bằng hiểu rồi.*

*Tôi không xóa ký ức,
chỉ đặt nó xuống
nhẹ như đặt
một chiếc lá khô.*

*Khi ký ức thôi gọi gió,
trời trong hơn,
và lòng người
đủ rộng để tha thứ.*

Phần 4

SOI CHIẾU NHÂN SINH – TRÁCH NHIỆM VÀ TRAO TRUYỀN

Ở những đoạn cuối của hành trình sống, con người thường không còn hỏi mình đã đi nhanh đến đâu, mà hỏi mình đã đi đúng hướng chưa. Những gì ta giữ lại cho riêng mình rồi cũng thành tạm bợ; những gì ta trao truyền mới có cơ hội đi tiếp cùng thời gian. Chính vì vậy, nhân sinh ở tuổi hoàng hôn không chỉ được đo bằng những thành tựu đã gây dựng, mà bằng trách nhiệm đối với những giá trị sẽ được tiếp nối sau mình. Trách nhiệm ấy không gắn với quyền lực, mà gắn với ý thức gìn giữ một mạch đạo đức, một tinh thần nghề nghiệp, một lý tưởng sống, một niềm tin mà thế hệ sau có thể nương vào để bước đi.

Trao truyền – trong nghĩa sâu xa nhất – không phải là trao vật sở hữu, mà là trao nền tảng: nền tảng tư tưởng, nền tảng văn hóa, nền tảng tổ chức, nền tảng tinh thần. Đó vừa là sự bàn giao, vừa là sự tiếp nối, vừa là một

dạng tồn tại của mình trong người khác. Khi đã đi qua đủ thử thách của đời sống, con người hiểu rằng sự tiếp nối quan trọng hơn sự sở hữu, và sự bền vững quan trọng hơn khoảnh khắc chiếm hữu vinh quang. Vì thế, việc chuẩn bị cho người kế tiếp không phải là hành động cuối cùng của đời người, mà là biểu hiện trưởng thành cao nhất của trách nhiệm.

Ở cấp độ cộng đồng, đặc biệt trong giáo dục, trách nhiệm và trao truyền mang tính định mệnh hơn ở những lĩnh vực khác. Giáo dục là nghề gieo mầm, mà hạt giống bao giờ cũng thuộc về tương lai. Khi người đứng đầu một ngôi trường nghĩ về trách nhiệm, họ nghĩ không chỉ cho vài năm, mà cho vài thế hệ. Khi họ nghĩ về trao truyền, họ không chỉ nghĩ đến người tiếp quản, mà nghĩ đến di sản tinh thần mà nhà trường cần giữ được để tồn tại qua biến dịch của thời cuộc.

Nhà trường – trách nhiệm người trụ cột và sự trao tay trong niềm tin

Ba mươi năm nhìn lại – một hành trình dựng xây không ngừng nghỉ. Những buổi sáng, tôi đi chậm trong khuôn viên trường, nghe tiếng học trò rộn ràng, nhìn thấy cô vào lớp đúng giờ như một thói quen đã ăn sâu

vào nếp sống. Ba mươi năm – quãng thời gian đủ dài để một ước mơ thành hình, đủ dài để một ngôi trường trở thành mái nhà.

Tôi không nhìn lại hành trình ấy bằng sự tự hào phô bày. Tôi nhìn bằng lòng biết ơn. Bởi không một nền móng nào được dựng lên bởi một người. Hệ thống Trường Ngô Thời Nhiệm lớn lên từ sự chung sức của biết bao con người: những thầy cô lặng lẽ đứng lớp, những cán bộ quản lý bên bĩ, những thế hệ học trò mang theo tinh thần nhà trường đi khắp nẻo đường đời.

Đi qua gần trọn một đời làm giáo dục, tôi hiểu rằng giá trị của một ngôi trường không nằm ở những con số tăng trưởng, mà ở niềm tin mà xã hội gửi gắm và nhân cách mà nhà trường bồi đắp. Giá trị ấy không thể đong đếm bằng lợi nhuận, mà được đo bằng sự đứng vững qua biến động, bằng uy tín được tích lũy qua thử thách, bằng những con người trưởng thành và biết đóng góp trở lại cho cộng đồng.

Trách nhiệm với đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Có lúc tôi tự hỏi: điều gì giữ một tập thể ở lại với nhau lâu đến thế? Không chỉ là cơ chế, cũng không chỉ là lương thưởng. Đó là cảm giác được tôn trọng và

được thuộc về – thứ mà bất kỳ tổ chức nào muốn bền vững cũng phải học cách nuôi dưỡng. Trong giáo dục, phẩm giá nghề nghiệp càng cần được bảo vệ, bởi người thầy chỉ có thể dạy tử tế khi họ được đối xử tử tế.

Hàng ngàn lao động đã chọn gắn bó với mái trường này; trong đó, hơn năm trăm thầy cô giáo các bậc học đã tận tâm – tận lực – tận hiến cho từng giờ lên lớp. Tôi hiểu rằng trách nhiệm của người đứng đầu không chỉ là điều hành, mà là giữ cho “người mang ngọn lửa” được ấm, để họ không tắt ngúm giữa bộn bề đời sống. Vì thế, tôi luôn xem việc chăm lo đời sống tinh thần và phẩm giá nghề nghiệp của thầy cô là cốt lõi, không phải là phần phụ bên lề của điều hành.

Ở tuổi hoàng hôn, khi nhìn lại, điều khiến tôi an lòng nhất không phải là những thành tích treo trên tường, mà là việc đã cố gắng tạo dựng một môi trường nhân văn, ổn định và tử tế cho người lao động. Bởi trong giáo dục, môi trường chính là một phần của phương pháp: người thầy chỉ có thể gieo hạt lành trong một mảnh đất lành.

Đội ngũ lãnh đạo kế thừa – sự vun đắp dài lâu và niềm tin trao gửi. Không có sự chuyển giao nào diễn ra

trong một sớm một chiều. Tôi đã dành nhiều năm để quan sát, lắng nghe và cùng làm việc với đội ngũ lãnh đạo kế thừa. Có lúc đồng thuận, có lúc khác biệt; có khi phải kiên nhẫn, có khi phải quyết đoán. Nhưng càng về sau, tôi càng tin rằng năng lực chỉ bền khi đi cùng đạo đức và khát vọng phụng sự.

Tôi tin vào những con người đã trưởng thành từ chính thử thách, đã được tôi luyện trong va chạm thực tế, và biết đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân. Những con người như thế mới có thể tiếp tục xây dựng, chứ không chỉ vận hành những gì có sẵn. Trao tay không phải là buông bỏ trách nhiệm, mà là tin cậy có điều kiện; là lùi lại để người kế tiếp bước lên bằng đôi chân của chính họ.

Khi con cháu và tập thể lãnh đạo cùng nắm chặt tay nhau. Tôi biết, hiện tại vẫn còn những khác biệt trong phong cách làm việc giữa con cháu tôi và đội ngũ lãnh đạo. Điều đó là tự nhiên trong bất kỳ quá trình chuyển giao nào. Sự khác biệt thế hệ đôi khi gây va chạm, nhưng cũng chính từ đó mà tổ chức tìm được sự cân bằng giữa truyền thống và đổi mới. Tôi tin rằng, khi tôi không còn ở đó, điều còn lại sẽ là trách nhiệm chung.

Con thuyền chung chỉ có thể đi xa khi những người cầm lái biết nhìn về cùng một hướng. Tôi tin vào khoảnh khắc mà con cháu tôi và tập thể lãnh đạo sẽ nắm chặt tay nhau hơn, không vì tôi, mà vì sứ mệnh giáo dục đã gắn kết tất cả từ đầu. Niềm tin ấy không phải là hy vọng mơ hồ, mà là kết quả của một quá trình chuẩn bị, vun đắp và trao quyền có chủ đích.

Tôi sắp xếp để có thể lùi lại trong thanh thản. Ở tuổi này, điều khó nhất không phải là rời bỏ vị trí, mà là rời bỏ nỗi lo. Tôi học cách sắp xếp công việc để mọi thứ có thể vận hành tốt ngay cả khi tôi không còn hiện diện thường xuyên. Tôi lùi lại từng bước, không ồn ào. Lùi để quan sát, để kiểm chứng, và để tin rằng nền móng đã đủ vững. Khi người đứng đầu có thể lùi lại mà tổ chức vẫn tiến lên, đó là dấu hiệu của một sự trưởng thành tập thể.

Một đời làm giáo dục, tôi hiểu rằng thành công lớn nhất không phải là giữ mãi vai trò của mình, mà là chuẩn bị được người kế tiếp tốt hơn mình. Khi đã làm được điều đó, tôi có thể an tâm bước chậm lại, để con thuyền chung tiếp tục ra khơi với những bàn tay mới – vững vàng và tin cậy.

HOÀNG HÔN NGHỀ GIÁO – ÁNH SÁNG BÊN BỈ

*Một đời người miệt mài ươm hạt chữ,
Gieo nhân tâm trên cánh đồng người.
Hoàng hôn đến – bảng đen còn ánh sáng,
Bụi phấn rơi vẫn lấp lánh sao trời.*

*Khi niềm vui còn lung linh trong mắt,
Ta viết nốt trang cuối chẳng buồn tên.
Vẫn tình tự với nghề như thuở trước,
Vẫn gieo tin cho lớp lớp học sinh.*

*Ngôi trường ấy – từ bao mùa phấn trắng,
Vẫn vườn xa bằng trí tuệ, niềm tin.
Hoàng hôn nghề không là lời khép lại,
Mà là khi ánh sáng hóa trường ca.*

*Nếu có kiếp sau – xin đừng hỏi nữa,
Ta vẫn chọn nghiệp trồng người gian nan.
Bởi đời thầy tuy lặng thâm bên bỉ,
Nhưng vinh quang ở lại với nhân gian.*

ĐẾN TRƯỜNG TRONG SẮC CHIỀU

*Tôi đến trường khi chiều buông chậm,
Nắng nghiêng vai gió lộng sân quen.
Không giảng bài nhưng còn hiện diện,
Như bóng cây che mát êm đêm.*

*Mỗi bước chân là một lời hẹn,
Với mái trường, với những niềm tin.
Chiều xuống thấp nhưng lòng không mỏi,
Bởi đời còn việc – còn quang minh.*

NGỌN LỬA GIỮA HOÀNG HÔN

*Người không đứng trên bục giảng,
không cầm viên phấn trắng
để viết lên bảng những dòng ngay ngắn.
Nhưng trong tim người
vẫn có một ngọn lửa
chưa từng nguội.
Ngọn lửa ấy
không bùng lên rực rỡ,
không cần những tràng vỗ tay.
Nó đi qua ánh mắt,
qua những bước chân trầm tĩnh
giữa hành lang chiều muộn,
qua từng quyết định lặng lẽ
giữa bao xoay vần của thời cuộc.
Người truyền lửa cho người đứng lớp
không bằng mệnh lệnh,
mà bằng trải nghiệm kết tinh từ phong ba.
Những tháng năm va đập
Kết tinh thành lời nhắc dịu dàng:*

Giữ trọn chữ “tâm”
giữa bộn bề hơn – thua,
nâng cao chữ “tâm”
để sánh bước cùng thời cuộc.
Không dạy từng bài học cụ thể,
nhưng dạy thầy cách giữ mình trước gió,
cách đứng thẳng
khi niềm tin chao nghiêng,
cách nhìn xa hơn một tiết học, một năm học,
để thấy phía sau bụi giảng
là cả một sứ mệnh dài lâu.
Với học trò,
người gieo niềm tin như gieo hạt xuống đất sâu.
Không ồn ào,
không phô bày.
Chỉ một ánh nhìn khích lệ,
một sự hiện diện vững chãi,
một chữ “nhân” được sống trọn
trong từng quyết sách.
Hạt giống ấy
lặng lẽ nảy mầm
giữa những mùa gian khó.

Người là khối óc
hoạch định con đường phía trước,
và là trái tim
giữ nhịp đập chung của tổ chức.
Không cần đứng ở nơi cao nhất,
nhưng luôn ở tuyến đầu của trách nhiệm.
Con thuyền tri thức qua bao bão nổi
vẫn tìm được phương hướng
nhờ một bàn tay vững lái,
một tâm nhìn không chao đảo.
Giữa những đổi thay chóng mặt của thời đại,
người kiên định với lý tưởng giáo dục toàn diện –
nơi mỗi đứa trẻ
được lớn lên cả trí tuệ lẫn tâm hồn,
nơi thầy cô
không chỉ dạy chữ
mà giữ lửa nhân cách.
Tuổi hoàng hôn
không làm người chậm lại trong lý tưởng.

Ánh nắng chiều chỉ khiến ngọn lửa
trở nên trầm hơn, sâu hơn.
Bước chân có thể lặng,
nhưng trái tim vẫn miệt mài
chung chình cùng nghề giáo
như một bản anh hùng ca
không cần xưng danh.
Người không viết bài trên bảng,
nhưng viết vào thời gian
một triết lý sống.
Không đứng giữa lớp học,
nhưng đứng giữa lòng người –
nơi thầy tìm thấy sức mạnh,
nơi trò tìm thấy niềm tin.
Và rồi,
khi những thế hệ trưởng thành
mang theo ánh sáng của riêng mình,
họ sẽ biết
đã có một ngọn lửa ở phía hoàng hôn
âm thầm cháy
để bình minh không bao giờ tắt.

TÔI ĐẶT TÊN TRƯỜNG TÔI:
NGÔ THỜI NHIỆM

*Tôi đặt tên trường tôi – Ngô Thì Nhậm,
Một danh xưng vọng sông núi nghìn trùng.
Tên kết tinh hồn thiêng sông núi,
Chữ gọi về bao lớp anh hùng.*

*Người chí sĩ một thời vang bóng,
Bước giữa xoay vần lịch sử long đong.
Dem trí tuệ soi đường thời cuộc,
Lấy nhân tâm làm gốc cõi lòng.*

*Văn nức tiếng – trăm nhà quy tụ,
Thơ ngân dài như mạch suối non cao.
Sử mở lối bằng tâm uyên bác,
Chép nhân gian vào những vì sao.*

*Giữa binh lửa, giữa cơn biển cả,
Người không rời khí tiết hiên ngang.
Một cây bút gánh hồn dân tộc,
Một tấm lòng giữ đạo võng vàng.*

Tôi đặt tên trường tôi – là gửi gắm
Cả niềm tin vào những tháng năm dài.
Đặt trí tuệ tiên nhân làm ngọn lửa,
Thắp học đường sáng mãi hôm mai.
Tên gọi ấy - gọi về nguồn cội,
Gọi sử ca còn thở giữa đời thường.
Mỗi bài giảng là lời đối thoại
Với tiên nhân qua vạn nẻo con đường.

Trường Ngô Thời Nhiệm

Không chỉ là mái trường che mưa nắng,
Mà là nơi kết mạch đạo – văn – người.
Thấy giữ lửa qua từng trang phấn trắng,
Trò lớn lên trong kỷ cương – tình người.
Bao thế hệ đã đi từ cửa lớp,
Mang theo tên trường như một lời thề.
Giữa dâu bể, giữa dòng đời rộng mở,
Vẫn thẳng ngay, vẫn vững câu thề quê.

*Mang tên ấy – là mang điều nhắc nhở:
Sống cho cao, cho xứng núi sông này.
Học để hiểu, để yêu và để dựng,
Để non sông bền vững thảng năm dài.
Mai đây bước muôn phương nghìn gió,
Xin nhớ rằng từ nơi mái trường này
Tên Ngô Thời Nhiệm – vì sao bất tử,
Soi thấy trò đi thẳng giữa đêm sương.*

***Tôi đặt tên trường tôi – không chỉ gọi,
Mà gửi đời một khúc sử thi:
Trí tuệ Việt, nhân tâm Việt,
Truyền muôn đời – bất tận, bất suy.***

ÁNH NGƯỜI TRONG HOÀNG HÔN

*Hoàng hôn chạm ngõ đời tôi
Nắng thôi rục rỡ - lẳng rôi thành sâu
Trong miền tĩnh lặng nhiệm màu
Vẫn nghe Tổ quốc gọi từ trái tim.*

*Tôi - nơi cuối dốc lặng im
Vẫn đau đáu học ánh nhìn của Người
Những ngày cuối, đáng xa xôi
Mà như bình minh rạng ngời nhân gian.*

Hồ Chí Minh

*Người đi thanh thân, nhẹ nhàng
Mà soi sáng cả muôn vàn kiếp sinh
Giản dị đến tận chân tình
Mà cao cả tựa hành trình nước non.*

Hoàng hôn tôi - chẳng héo hon
Vì còn ánh lửa tâm hồn Người trao
Dạy tôi đứng vững trước bao
Gian nan giáo dục - vẫn giàu niềm tin.

Dạy yêu từng đứa học sinh
Như nâng mầm sống - như gìn tương lai
Chữ không chỉ để thuộc bài
Mà là nhân cách dựng xây nên người.

Những giờ đứng lớp lặng thầm
Nghe lời Bác dạy ấm nồng trong tim
Không vì hào nhoáng kiếm tìm
Chỉ gieo hạt thiện - lặng im nảy mầm.

Hoàng hôn - đâu phải tàn phai
Mà là kết tụ những ngày đã qua
Ánh Người còn gọi thiết tha
Cho tôi tiếp bước đường xa - cuối chiều...

Mai khi gió lặng buổi chiều
Tôi về với đất - sớm chiều nhẹ trôi
Chỉ mong còn lại nơi đời
Ánh Người soi lối - sáng ngời trong em.

AN NHIÊN HOÀNG HÔN –
KHÁT VỌNG GỬI MAI SAU

*Chiều lắng lại trên miền ký ức,
Nắng hoàng hôn còn ấm sân trường.
Một đời gieo hạt yêu thương,
Hóa thành bóng mát dẫn đường mai sau.*

*Người khai mở dựng xây nền móng,
Gửi tâm huyết vào từng bước chân.
Bao mùa phấn trắng âm thầm,
Kết thành dòng chảy tri ân ngọt lành.*

*Mong thế hệ quản lý tiếp bước,
Giữ tâm trong, trí sáng, lòng bền.
Lấy nhân nghĩa dựng uy quyền,
Lấy gương mẫu để vững bền niềm tin.*

*Mong thầy cô giữ lửa nghề sáng,
Dẫu gian nan vẫn rạng tình người.
Mỗi trang giáo án trao đời,
Là trao nhân cách, gieo mầm tương lai.*

*Mong nhân viên lặng thầm cống hiến,
Góp từng ngày bền bỉ phía sau.
Như mạch nước ngọt dâng trào,
Nuôi ngôi trường ấm tựa vào yêu thương.*

Tất cả chung một mái nhà,
Ngôi trường hạnh phúc chan hòa nghĩa ân.
Mỗi ngày đến lớp thêm gần,
Niềm vui nảy nở – tinh thần an nhiên.

Mong học sinh vững lòng học tập,
Giữ ước mơ trong sáng ban đầu.
Tri thức nâng cánh mai sau,
Nhân văn giữ lối qua cầu gian nan.

Để con thuyền tri thức vững bền,
Mang bao thế hệ vượt trùng dương.
Mỗi năm cập bến yêu thương,
Đức nhân – trí tuệ – con đường vươn xa.

Hoàng hôn chẳng phải lụi tàn,
Mà là ánh sáng mở đường tương lai.
Dẫu người khuất bóng hình hài,
Tinh thần còn mãi nối dài thiên thu.

Chiều khép lại... đạo không khép,
Ánh hoàng hôn lan tiếp muôn đời.
Gửi đời chân lý sáng ngời:
Sống vì cộng thể – rạng ngời trường sinh.

ÁNH CHIỀU TRÊN SÂN TRƯỜNG CŨ

*Sân trường cũ chiều nay nắng đỏ,
Hàng cây xưa đứng lặng nhìn tôi.
Tiếng trống cũ dội về ký ức,
Như gọi thăm bao tháng năm trôi.*

*Ánh chiều ấy không buồn, không cũ,
Chỉ thăm hơn sắc nghĩa tình sâu.
Mái trường đứng cùng tôi lặng lẽ,
Qua bao mùa phấn trắng bạc đầu.*

LỬA NGHỀ GIỮA MÙA CHIỀU

*Lửa nghề cháy giữa mùa chiều xuống,
Không rục trời nhưng ấm rất lâu.
Như than hồng vùi trong tro xám,
Giữ hơi ấm mãi đến mai sau.*

*Ai đi tiếp mang theo ngọn lửa,
Từ những đời lặng lẽ trao nhau.
Lửa ấy sống trong từng bài học,
Soi bước người qua bến thăm sâu.*

Phần 5

YÊU THƯƠNG – BUÔNG TAY – TRỞ VỀ

Yêu thương cuối hành trình – những dòng tôi viết cho người bạn đời

Khi tám mươi lá vàng đã rơi, con người không còn đếm đời mình bằng những cột mốc lớn, mà bằng những gương mặt đã đi cùng mình qua bão giông. Trong số ấy, người bạn đời là người ở lại lâu nhất, lặng lẽ nhất và cũng sâu nặng nhất. Không phải ai đi bên cạnh ta cũng đi cùng ta đến cuối đường, nhưng nếu còn đó, người bạn đời chính là chứng nhân của cả một hành trình sống – của những năm tháng cùng nhau dựng xây, chịu đựng, hy sinh và trưởng thành.

Ở tuổi hoàng hôn, tình yêu không còn ồn ào hay nồng nhiệt. Nó lắng lại thành sự quen thuộc đến mức thiêng liêng: một ánh nhìn hiểu ý, một cử chỉ đỡ đỡ khi mỗi mệt, một sự im lặng đủ đầy giữa hai con người đã nói với nhau gần trọn một đời. Đó là thứ yêu thương

không cần gọi tên, nhưng nếu thiếu đi, căn nhà sẽ rộng ra một cách lạ lùng, và lòng người chợt trống trải. Khi mọi vai trò xã hội đã lùi xa, khi học trò, công việc, danh xưng chỉ còn là ký ức, thì người bạn đời vẫn ở đó – như một phần đời sống tự nhiên, nơi con người có thể trở về mà không cần đúng sai, không cần lý lẽ, chỉ cần được là chính mình.

Ở giai đoạn này, yêu thương không còn dừng lại ở cảm xúc, mà trở thành bốn phận mang tính ân nghĩa. Chăm sóc người bạn đời không chỉ là lo cho sức khỏe, mà là giữ cho nhau một đời sống tinh thần an ổn giữa những đổi thay không thể tránh. Tuổi già mang đến những mệt mỏi không báo trước: có ngày trí nhớ chậm lại, có ngày cơ thể không còn nghe lời, có ngày lòng người chùng xuống trước cô đơn. Chính trong những khoảnh khắc ấy, sự có mặt của người bạn đời – dù chỉ là ngồi bên, nghe thở, nghe lòng – cũng đủ làm dịu đi nỗi bất an.

Người từng quen chăm lo cho học trò, cho đồng nghiệp, cho cả một tập thể, đến lúc này học thêm một bài học khó hơn: chăm sóc người ở gần mình nhất. Không sửa sai, không giảng giải, không định hướng. Chỉ ở bên, kiên nhẫn đi chậm lại cùng nhau, khi cần thì nắm

tay, khi mệt thì nhường cho nhau một khoảng yên. Hóa ra, chăm sóc người bạn đời cũng là cách con người học lại sự dịu dàng với chính mình.

Minh triết của tuổi hoàng hôn không né tránh sự thật cuối cùng của đời người. Có những buổi tối tĩnh lặng, con người nghĩ đến điều mà ai rồi cũng phải nghĩ: nếu một ngày người bạn đời đi trước, mình sẽ sống thế nào; nếu chính mình là người rời bước trước, mình đã chuẩn bị đủ chưa. Những suy tư ấy không được viết ra trong buồn bã, mà trong sự tỉnh táo của yêu thương chín muồi – thứ yêu thương không còn trốn tránh sự thật.

Nếu người bạn đời đi trước, điều cần chuẩn bị không chỉ là nỗi trống vắng, mà là khả năng tiếp tục sống phần đời còn lại trong tử tế, không oán than, không buông xuôi, để không phụ những năm tháng đã cùng nhau vun đắp. Còn nếu chính mình đi trước, thì sự chuẩn bị quan trọng nhất là để lại sự an tâm: không để người ở lại hoang mang, không để yêu thương hóa thành gánh nặng. Vì thế, khi còn có thể, con người chọn nói với nhau những điều cần nói – không dài dòng, không bi lụy – chỉ đủ để cả hai biết rằng: dù ai đi trước, thì những năm tháng đã sống cùng nhau là trọn vẹn.

Người Việt xưa coi nghĩa vợ chồng là gốc của nếp nhà. Ở tuổi hoàng hôn, điều ấy không còn được hiểu bằng sách vở, mà bằng chính đời sống. Giữ đạo nghĩa phu thê không phải là làm điều gì to tát, mà là không bỏ rơi nhau khi yếu đuối, không để những mệt mỏi biến thành lạnh lùng, không quay lưng khi lòng người chùng xuống. Đó là sự thủy chung trong từng việc nhỏ, là sự nhớ rằng người kia đã cùng mình đi qua bao mùa bão gió, nên ở những đoạn cuối của con đường, càng không thể buông tay.

Con người không mong một kết thúc không mất mát. Chỉ mong khi ngoảnh lại, có thể nói với lòng mình rằng: đã sống trọn nghĩa, trọn tình khi còn có thể. Khi một đời người có thể khép lại trong sự bình thản ấy – không hối tiếc, không nợ nần ân nghĩa – thì hoàng hôn không còn là bóng chiều u tịch, mà là ánh sáng dịu dàng của một ngày đã tròn.

Yêu thương cuối hành trình là yêu thương không còn đòi hỏi đáp trả. Đó là sự hiện diện bền bỉ, là chuẩn bị lặng thầm, là niềm tin trao gửi để người ở lại không chông chênh và người ra đi được thanh thản. Với người trí thức, với tâm hồn nhà giáo Việt Nam, đó cũng là bài học cuối cùng của một đời dạy học: bài học không nằm

trên bục giảng, mà nằm ở cách sống trọn nghĩa, trọn tình với người ở bên mình cho đến phút cuối.

Gia đình – con cháu: những dòng tôi viết để học cách buông tay trong tin cậy

Tôi nhìn gia đình như cội rễ của mọi viên mãn: Khi bước chậm lại, tôi nhận ra: dù đời sống có đi xa đến đâu, thì gia đình vẫn là nơi mọi giá trị quay về. Không phải vì ở đó không có mâu thuẫn, mà vì ở đó, mỗi đổ vỡ đều đáng để gìn giữ và hàn gắn.

Ở tuổi này, tôi không còn mong gia đình phải hoàn hảo. Tôi chỉ mong nó đủ yên để mỗi người có thể quay về khi mỏi mệt. Giữ được sự yên ấy đôi khi không cần nhiều lời, mà cần sự nhẫn nại và chấp nhận khác biệt.

Tôi hiểu rằng, vai trò của mình không còn là người sắp đặt, mà là người giữ nhịp – để gia đình không lệch khỏi những giá trị cốt lõi đã nâng đỡ nó suốt bao năm.

Tôi đối diện với những khác biệt của con cháu. Con cháu lớn lên trong một thời đại khác. Cách nghĩ, cách làm việc, nhịp sống của chúng không thể giống tôi ngày trước. Có lúc, tôi thấy mình lạc nhịp. Có lúc, tôi thấy bất đồng. Nhưng rồi tôi tự nhắc mình: khác biệt không đồng nghĩa với sai lầm.

Tôi học cách lùi lại một bước để nhìn rộng hơn. Không can thiệp quá sâu, không vội phán xét. Tôi hiểu rằng, nếu tôi cứ giữ quyền quyết định như ngày xưa, thì thứ tôi giữ không phải là yêu thương, mà là sự kiểm soát.

Tin con cháu không phải là tin rằng chúng luôn đúng, mà là tin rằng chúng có khả năng tự lớn lên – kể cả qua những vấp ngã của chính mình.

Tôi chọn trao niềm tin thay vì để lại nỗi lo. Có những đêm, tôi nghĩ nhiều đến ngày mình không còn ở đó. Điều khiến tôi trăn trở không phải là sự ra đi, mà là tôi đã để lại gì cho những người ở lại.

Tôi không muốn để lại những lời dặn dò nặng nề. Tôi muốn để lại niềm tin – thứ nhẹ hơn, nhưng bền hơn. Niềm tin rằng con cháu sẽ biết cách thương nhau, biết cách tự sắp xếp cuộc đời mình, và biết quay về những giá trị đã được gieo trồng từ nhỏ.

Trao niềm tin cũng là một cách buông tay. Không phải buông vì mệt mỏi, mà buông vì hiểu rằng yêu thương chỉ trọn vẹn khi không trói buộc.

Tôi mong gia đình đủ vững để không cần tôi ở đó. Nghĩ như vậy nghe có vẻ lạnh lùng, nhưng thực ra lại là mong ước sâu xa nhất của tôi. Tôi mong khi mình đi xa,

gia đình không rơi vào trống rỗng, không rạn nứt vì thiếu một trụ cột.

Tôi mong mỗi người trong gia đình chúng đều đủ dũng để đứng trên đôi chân mình, đủ bao dung để giữ hòa khí, và đủ yêu thương để không làm tổn thương nhau vì những điều vụn vặt.

Nếu điều đó thành sự thật, thì sự ra đi của tôi – khi đến – sẽ không phải là một đứt gãy, mà chỉ là một sự chuyển giao lặng lẽ.

Gia đình, suy cho cùng, không cần một người đứng ở trung tâm để điều khiển. Gia đình cần một nền móng đủ sâu để mỗi người có thể tựa vào khi cần.

Ở tuổi hoàng hôn, tôi học cách làm nền móng ấy – không bằng quyền lực, mà bằng sự lắng nghe; không bằng áp đặt, mà bằng niềm tin. Và khi đã làm được điều đó, tôi biết mình có thể an tâm bước tiếp, dù con đường phía trước dẫn về đâu.

Hoàng hôn nghiêng mình tìm về lối cũ người xưa

Hoàng hôn chậm rãi buông xuống, nghiêng mình rất khẽ như sợ làm xao động miền ký ức sâu thẳm. Trong sắc chiều ấy, tôi nghe thời gian gọi tên mình, dẫn lối trở về những con đường cũ, nơi có người xưa, có tuổi

thơ và cả một đời người đã đi qua bao bão gió để hôm nay học được cách an nhiên.

Tôi lớn lên trong vòng tay một đại gia đình bên ngoại – nơi có ông bà hiền từ, có các dì tảo tần gánh vác sớm hôm. Cha công tác xa nhà, bóng dáng người hiện lên qua những câu chuyện kể, lặng lẽ mà đáng kính. Mẹ – người đàn bà nhỏ bé nhưng kiên cường – gánh trên vai không chỉ mái ấm của mình mà cả gia đình lớn giữa những năm tháng chiến tranh chống Pháp khốc liệt. Bom đạn cày xới làng quê, trường lớp tan hoang, tuổi thơ tôi lớn lên bên hầm trú ẩn, bên những ước mơ mong manh như làn khói chiều.

Rồi hòa bình trở về. Tôi đến trường qua cánh đồng lúa vàng trải rộng đến tận chân trời. Quanh nhà là bãi mía, ruộng ngô, là con mương nhỏ nơi tôi từng mò cua bắt cá. Tuổi thơ tôi đi giữa hai bờ: sáng theo người lớn ra đồng, chiều cắp sách đến lớp. Gian khó dạy tôi biết quý từng hạt lúa, từng con chữ, biết lặng lẽ lớn lên giữa đất trời quê hương.

Tuổi trẻ đến như một ngọn lửa. Những năm tháng chống Mỹ, bầu trời rung chuyển bởi bom đạn, nhưng trong trái tim thanh xuân vẫn cháy lên lý tưởng và khát

vọng cống hiến. Giữa khói lửa chiến tranh, có những rung động đầu đời rất khế. Hai tâm hồn trẻ tìm nhau qua ánh mắt, qua im lặng. Gần nhau mà chưa dám bước tới, bởi vách ngăn mong manh giữa tình bạn và tình yêu, bởi hoàn cảnh chiến tranh không cho phép những ước mơ riêng mềm yếu.

Rồi tôi rời quê hương, mang theo hành trang ký ức để đi du học nơi xứ sở xa xôi. Tôi đã làm nhiều nghề, trải qua nhiều công việc, bước chân đã in dấu ở mấy chục quốc gia trên năm châu và hầu khắp các vùng miền đất nước Việt Nam. Tôi đã thấy nhiều cảnh đẹp xứ người – tráng lệ, mới mẻ, cuốn hút – nhưng tất cả chỉ là những trải nghiệm, những niềm vui tạm dừng chân. Càng đi xa, tôi càng hiểu: có những vẻ đẹp chỉ để ngắm nhìn, còn có những vẻ đẹp để trú ngụ suốt đời.

Các vùng miền của Tổ quốc mới thật sự ở lại trong tim tôi. Từ miền núi sương giăng đến đồng bằng lúa chín, từ biển mặn mòi sóng hát đến cao nguyên lộng gió, mỗi miền đất đều mang một phần máu thịt, một phần ký ức không thể rời xa. Thế giới cho tôi tầm mắt rộng mở, nhưng chính quê hương cho tôi điểm tựa tinh thần bền vững – nơi tôi luôn có thể quay về.

Giờ đây, đứng giữa sắc hoàng hôn, tôi nhìn lại một đời đã đi qua. Lối cũ không hề cũ, người xưa chưa từng rời xa. Tất cả đã hòa vào nhau, làm nên chiều sâu của ký ức và độ lắng của tâm hồn. Hoàng hôn nghiêng mình không phải để khép lại, mà để tri ân: tri ân tuổi thơ gian khó, tri ân thanh xuân rực lửa, tri ân những hành trình xa xứ và trên hết là tri ân Tổ quốc – nơi cuối cùng và vĩnh viễn cho trái tim tôi trú ngụ.

CÓ MỘT NGƯỜI ĐI CÙNG HOÀNG HÔN

*Bên cạnh ta giờ là người tri kỷ,
chung mái nhà,
chung những lo toan không lời.*

*Còn trong hoàng hôn,
có một người khác
đi cùng ký ức –
không chen vào hạnh phúc,
không làm xao động bình yên.*

*Tuổi chiều dạy ta
một dạng trung thành rất lặng:
giữ trọn hiện tại,
nhưng không phủ nhận quá khứ.*

HOÀNG HÔN NGHIÊNG MÌNH TÌM VỀ LỐI CŨ NGƯỜI XƯA

*Hoàng hôn nghiêng rất khẽ,
như sợ đánh thức
những bước chân xưa
đang ngủ trong miền ký ức.*

*Tôi trở về,
theo con đường đất đỏ
nơi tuổi thơ tôi
được nuôi lớn
bằng tiếng gió
và hơi ấm đại gia đình bên ngoài.*

Có ông bà ngồi bên thêm chiều lặng,
có các dì gánh nắng mưa qua năm tháng.
Cha vắng nhà,
bóng cha đi xa trong câu chuyện người lớn kể,
mẹ đứng đó –
một đời lặng lẽ
chống đỡ cả bầu trời gian khó.

Những năm chiến tranh chống Pháp,
bom đạn cày xới làng quê,
trẻ con lớn lên
không bảng đen, không phấn trắng,
chỉ có hăm đất tối
và ước mơ mỏng như khói chiều.

Rồi hòa bình đến
nhẹ như cánh chim.
Tôi đến trường
qua cánh đồng lúa vàng trải rộng,
gió mang mùi rơm mới,
bàn chân dính bùn non
theo suốt trang vở tuổi thơ.

*Quanh nhà là bãi mía, ruộng ngô,
là con mường nhỏ
tôi từng cúi mình
mò cua bắt cá.
Tuổi thơ tôi
đi giữa hai bờ:
làm ruộng và học chữ,
lam lũ mà trong veo.*

*Tuổi trẻ đến
như ngọn lửa.
Tôi mang trong tim
lý tưởng và khát vọng hiến dâng,
giữa những ngày chống Mỹ
máy bay gầm rú
xé bầu trời quê hương.*

Và trong khói lửa ấy,
có một rung động rất khẽ,
hai tâm hồn tìm nhau
qua ánh mắt,
qua im lặng.
Gần lắm,
mà không dám bước thêm,
bởi vách ngăn giữa tình bạn và tình yêu,
bởi chiến tranh
không cho phép ước mơ mềm yếu.

Rồi tôi đi xa,
xứ sở lạ mở ra
những ngày dài học tập,
lao động,
và thử thách.
Bao thăng trầm đi qua,
đời dạy tôi
biết đứng vững,
biết buông,
biết lặng lẽ mà đi tiếp.

*Hôm nay,
tôi đứng trong sắc hoàng hôn,
mọi ồn ào đã lùi xa.
Lối cũ, người xưa
không gọi bằng lời,
chỉ chạm rất nhẹ
vào tim.*

*Hoàng hôn nghiêng mình
không để khép lại,
mà để tri ân:
tuổi thơ gian khó,
thanh xuân rục rủa,
và một đời người
đã đi qua bao tổ
để học được hai chữ
an nhiên.*

ĐI HẾT MỘT NGÀY DÀI,
NHỚ MỘT NGƯỜI XA

*Đi hết một ngày dài mỗi gió
Hoàng hôn buông chạm cửa tâm hồn
Giữa bao gương mặt người qua lại
Ta chợt nhớ ai phía cuối thôn.*

*Nỗi nhớ đến không làm se thắt
Chỉ thoảng như mây lướt ngang trời
Có những người xa ngoài tầm với
Mà gần suốt cả một đời người.*

*Ngày dài khép lại trong yên ắng
Ta học cách nhớ chẳng buồn đau
Ai đã bước qua đời ta đó
Đều neo lại một miền thương sâu.*

GIỮA SẮC CHIỀU AI CÒN NHỚ AI

*Giữa sắc chiều, ai còn nhớ ai
Khi nắng mỏng nghiêng về phía lặng
Hoàng hôn rót xuống đời rất chậm
Như đổ dành những bước chân xa.*

*Ngày đã mỏi sau bao vội vã
Tiếng đời thưa dần giữa gió bay
Có những điều không cần gọi tên nữa
Vẫn ở yên trong một ánh mây.*

*Giữa sắc chiều, ai còn nhớ ai
Không phải nỗi nhớ làm đau ký ức
Chỉ là thoáng ấm nơi lồng ngực
Khi nghĩ về một đoạn đời qua.*

*Nhớ bàn tay từng che mưa nắng
Nhớ giọng cười đã hóa bình yên
Nhớ những điều chưa từng nói hết
Mà theo ta suốt mấy ưu phiền.*

*Hoàng hôn ấy không buồn, không cũ
Chỉ nhắc lòng biết sống chậm hơn
Biết trân quý từng điều đang có
Giữa nhân gian đã bớt thiệt hơn.*

*Giữa sắc chiều, ai còn nhớ ai
Ta nhớ người – bằng lòng biết ơn sâu lắng
Và nhớ chính mình, một thời tất bật
Giờ an nhiên trong sắc hoàng hôn.*

CÓ MỘT NỖI NHỚ ĐỨNG CUỐI TRỜI

*Có một nỗi nhớ đứng cuối trời
Không gọi tên, không thành giọt lệ
Chỉ lặng lẽ như mây chiều khẽ rơi
Vào khoảng lặng của đời người đã chín.*

*Hoàng hôn buông, ngày khép cánh chim
Bao tất bật trôi về miền yên ả
Tiếng thời gian đi rất khẽ
Như nhắc lòng: đã đủ đầy chưa?*

*Có một nỗi nhớ không tìm về quá khứ
Cũng chẳng níu tương lai
Nó ở đó – nơi ranh giới sáng và tối
Giữ hộ ta mùi ấm của nhân gian.*

Là bếp lửa xưa, là hiên nhà gió mát
Là bàn tay từng dắt lối ta đi
Là những điều không nói thành lời
Nhưng nuôi ta lớn suốt một đời người.

Đứng cuối trời, nỗi nhớ không buồn
Chỉ làm lòng ta mềm hơn gió
Để giữa sắc hoàng hôn an nhiên
Ta biết ơn những gì đã có.

Và khi ánh chiều khép lại
Ta mỉm cười, nhẹ bước thênh thang
Mang theo nỗi nhớ đứng cuối trời
Như mang theo một miền viên mãn.

NGƯỜI Ở PHÍA
BÊN KIA HOÀNG HÔN

*Có khi nào,
ở phía bên kia bầu trời tím nhạt,
người ấy cũng đang đứng lặng
trước cùng một vệt nắng cuối?*

*Ta không biết
người còn hay đã đi qua
điểm cuối của hoàng hôn.
Cũng không biết
người có nhớ ta không.*

*Hoàng hôn không trả lời.
Nhưng chính sự im lặng ấy
làm cho nỗi nhớ
trở nên hiển và sâu.*

MỖI NGƯỜI ĐỀU CÓ MỘT
“NGƯỜI ĐÃ ĐI QUA”

*Ai cũng có.
Không cần gọi tên.*

*Một người từng rất quan trọng,
rồi không còn ở đó.
Không vì ai sai,
chỉ vì cuộc đời không đứng yên.*

*Sau hoàng hôn,
ta thôi hỏi “nếu như”,
chỉ giữ lại một điều:
nhờ có người ấy,
ta đã từng biết yêu sâu đến vậy.*

Và thế là đủ.

BÊN KIA ĐỐC NẮNG

*Cuối dốc nắng chiều tôi đứng lại,
Sau lưng là tiếng gọi thanh xuân.
Bao gương mặt qua đời lặng lẽ,
Người thành mây trắng, kẻ thành thân.*

*Bên kia dốc nắng không tranh tối,
Chỉ có lòng người soi chính mình.
Nếu phải bước thêm qua buổi muộn,
Xin mang theo trọn vẹn ân tình.*

SẮC HOÀNG HÔN
VÀ NGƯỜI CŨ CHẬP CHỜN

*Chiều buông,
ký ức có màu.*

*Trong sắc hoàng hôn chập chờn ấy,
người cũ không trở lại,
chỉ nghiêng qua một thoáng nhớ.*

*Không cần gọi tên,
không cần đối diện,
chỉ cần biết:
người ấy từng là một phần thanh xuân
đủ đẹp
để không phải tiếc nuối.*

*Hoàng hôn giữ giúp ta
những điều không nên mang theo hiện tại,
nhưng cũng không nỡ quên.*

NGƯỜI Ở CUỐI HOÀNG HÔN

*Hoàng hôn khép lại
không phải để buồn,
mà để biết ơn.*

*Biết ơn những năm tháng đã đi qua,
những người từng thương,
và cả những điều không trọn vẹn
đã làm nên chiều sâu đời sống.*

*Nếu người ấy còn trong bầu trời hoàng hôn,
mong người bình yên.*

*Nếu người đã đi qua điểm cuối trời,
xin giữ lại một vệt nắng
cho đời ta ấm.*

*Hoàng hôn,
sau cùng,
là hạnh phúc của người đã học được
cách lãng lại mà sống.*

Phần 6

TRI ÂN VÀ DI SẢN ĐỂ LẠI

Lời tri ân khi hoàng hôn đang rơi

Hoàng hôn buông xuống chậm rãi như một lời nhắc dịu dàng của thời gian. Ánh chiều nghiêng, không chói chang như ban trưa, cũng không lạnh lẽo như đêm tối, mà vừa đủ để con người lắng lại, nhìn sâu vào chính mình và ngoái nhìn hành trình đã đi qua. Trong khoảnh khắc giao thoa ấy, lòng tôi mở ra như một cánh cửa, đón những ký ức, ân tình và tri ân – những điều đã làm nên tôi của hôm nay.

Trước hết, tôi cúi đầu tri ân các đấng sinh thành – cội nguồn thiêng liêng của đời người. Cha tôi, người ít có cơ hội sống cùng tôi trọn vẹn. Cha khuất núi khi tôi còn rất nhỏ, khi bàn tay con chưa kịp nắm tay cha đủ lâu, khi những câu hỏi thơ dại còn chưa kịp gọi thành lời. Nhưng cha chưa bao giờ vắng mặt trong đời tôi. Cha sống trong những câu chuyện người lớn kể lại, trong niềm tự hào lặng lẽ về một nghề nghiệp cao quý giữa

những năm tháng kháng chiến chống Pháp gian lao. Hình bóng cha, dù mờ xa, lại trở thành một điểm tựa tinh thần vững chãi, gieo vào tôi niềm tin rằng: con người có thể đi qua mất mát mà không gục ngã, có thể sống một đời tử tế để lại ánh sáng cho những thế hệ sau.

Tôi tri ân mẹ – người sinh ra tôi và cũng là người đã gánh trên vai cả một bầu trời trách nhiệm. Góa bụa từ rất sớm, giữa hai cuộc chiến tranh khốc liệt, mẹ không chỉ nuôi con mà còn gánh vác cả đại gia đình bên ngoài: từ ông bà, gì cậu, đến con cháu. Mẹ tần tảo như đất, âm thầm như nước, bền bỉ như thời gian. Từ mẹ, tôi học được tình yêu thương không điều kiện, học cách nhẫn nại trước sóng gió, biết gánh vác việc lớn bằng một trái tim bao dung. Mẹ không dạy tôi bằng lời răn, mà bằng chính cuộc đời mình – một bài học sống động về đức hy sinh và phẩm giá con người.

Tôi tri ân đấng sinh thành ra người bạn đời của tôi – người đã nuôi dưỡng một tâm hồn để rồi trao cho tôi một tri âm, một bạn đồng hành. Nhờ đó, tôi có một mái ấm đủ đầy yêu thương, có con trai, con gái, có cháu nội, cháu ngoại; có niềm hạnh phúc giản dị mà sâu bên của đời thường. Tôi cảm ơn người bạn đời đã cùng tôi xây đắp gia đình qua những năm tháng thăng trầm, đã lặng

lẽ song hành để niềm vui được nhân lên và nỗi buồn được sẻ chia.

Tôi cúi đầu tri ân Đảng Cộng sản Việt Nam và Hồ Chí Minh – những ngọn đuốc soi đường, chỉ lối cho tôi một lý sống: sống vì quê hương, Tổ quốc và vì con người. Lý tưởng ấy không phải là điều cao xa, mà là kim chỉ nam âm thầm, giúp tôi đứng vững trước những lựa chọn của đời mình, biết đặt lợi ích chung lên trên cái riêng, biết sống có trách nhiệm với cộng đồng và thời đại.

Tôi biết ơn các con, các cháu – những mầm sống nối dài yêu thương, đã cho tôi được làm mẹ, làm bà; được nhìn thấy tương lai nảy mầm trong ánh mắt thơ ngây. Mỗi tiếng gọi, mỗi bước chân của các con cháu là một lời nhắc rằng đời sống, dù nhiều biến động, vẫn luôn đáng trân trọng và gìn giữ.

Tôi tri ân thầy cô giáo – những người đã trao truyền cho tôi cả trí lẫn đức, dạy tôi cách học để làm người, cách đứng thẳng giữa cuộc đời nhiều thử thách. Những bài học ấy theo tôi đi suốt hành trình sống và làm việc, trở thành nền tảng để tôi tiếp tục trao truyền cho thế hệ sau.

Tôi tri ân bạn bè – những người đã thấu hiểu, sẻ chia vui buồn, cùng tôi đi qua những đoạn đường không

bằng phẳng. Tình bạn, trong chiều sâu của nó, là sự đồng cảm không cần nhiều lời, là nơi con người được là chính mình mà không phải gồng lên chống đỡ.

Tôi cũng xin tri ân những khó khăn, thử thách. Chính gian nan đã rèn giũa tinh thần và bản lĩnh, dạy tôi biết thích ứng với thực tế, biết đứng dậy sau vấp ngã và không thôi khát vọng vươn lên. Nếu không có những thử thách ấy, tôi đã không có được sự điềm tĩnh hôm nay để an nhiên ngắm hoàng hôn đời mình.

Từ trái tim, tôi gửi lời cảm ơn Trường Ngô Thời Nhiệm và tất cả các thành viên trong nhà trường – những người đã đồng hành cùng tôi kiến tạo, chèo lái con thuyền giáo dục suốt ba mươi năm qua. Giữa bao sóng gió, chúng ta đã cùng nhau giữ vững tay chèo, để hôm nay có thể nhìn lại những thành quả ngọt ngào bằng niềm tin và tự hào.

Tôi tri ân thiên nhiên – nguồn mạch cho sự sống, cho tôi được hít thở, được lắng nghe nhịp điệu của đất trời, để học cách sống hài hòa và khiêm nhường.

Tôi cảm ơn những thầy thuốc tận tâm đã chăm sóc sức khỏe cho tôi và gia đình, giúp tôi đủ sức khỏe để tiếp tục hành trình phụng sự và yêu thương.

Và sau tất cả, tôi tri ân cuộc đời. Cuộc đời này, với đủ đầy ánh sáng và bóng tối, đã cho tôi cơ hội được sống, được yêu, được cống hiến và được trưởng thành. Khi hoàng hôn đang rơi, tôi không tiếc nuối, không oán trách. Tôi mỉm cười an nhiên, bởi tôi biết mình đã đi qua đời bằng tất cả lòng biết ơn.

Hoàng hôn khép lại một ngày, nhưng cũng mở ra một miền tĩnh lặng. Trong sắc chiều ấy, tôi gửi lời cảm ơn đến tất cả – vì nhờ có tất cả, tôi mới là tôi của hôm nay.

Di sản để lại – những trang viết từ đáy con tim

Di sản của người chọn dẫn thân vào con đường kiến tạo giáo dục, không nằm ở những bảng vàng thành tích hay những con số có thể đo đếm bằng thời gian. Di sản ấy lặng lẽ hơn, bền bỉ hơn, thấm sâu vào lòng người như mạch nước ngầm nuôi dưỡng cánh rừng tri thức và nhân cách. Đó là những trang viết được khắc bằng trái tim, bằng một đời tận hiến cho sự nghiệp dựng xây mái trường, bằng từng mùa xuân trở âm thầm phía sau cánh cửa quản lý – nơi chữ nghĩa không chỉ là phương tiện điều hành, mà là kết tinh của trách nhiệm, nhân cách và lý tưởng giáo dục.

Người sáng lập đi qua năm tháng, để lại sau lưng không chỉ là những quyết sách, mô hình tổ chức hay định hướng phát triển, mà là dấu ấn tinh thần in đậm trong văn hóa nhà trường và tâm hồn bao thế hệ học trò. Mỗi dòng viết ra không chỉ bằng mực, mà bằng trải nghiệm sống, bằng những đêm dài suy tư trước tương lai của học sinh, của đội ngũ thầy cô và của một ngôi trường đang lớn lên từng ngày. Những trang viết ấy mang theo nhịp đập của trái tim người lãnh đạo giáo dục – nơi lý tưởng, trách nhiệm và khát vọng làm người gặp nhau trong một điểm sáng.

Có những trang được viết trong đêm khuya tĩnh lặng, khi mọi phòng học đã tắt đèn, chỉ còn lại ánh sáng bàn làm việc và những suy nghĩ không nguôi: làm sao để thầy cô vững nghề hơn, để học trò nhân ái hơn, để mái trường trở thành nơi chở che và khai mở? Trong những khoảnh khắc ấy, chữ nghĩa không đơn thuần là suy tưởng, mà là lời tự vấn lương tâm, là cam kết thầm lặng với lý tưởng giáo dục, là sợi dây nối liền quản trị với nhân văn, chiến lược với đạo đức.

Di sản ấy không ồn ào, không phô trương, nhưng mang dáng dấp của một bản sử thi thầm lặng. Không có tiếng trống trận, không có hào quang chiến thắng,

nhưng có sự bền bỉ của ý chí, sự kiên định của niềm tin và sự hy sinh của người chọn đứng ở tuyến đầu trong công cuộc kiến tạo con người. Trong bản sử thi ấy, người sáng lập không phải là nhân vật cần được tôn vinh, mà là người âm thầm tạo nền móng để thấy cô tỏa sáng, để học trò bước ra ánh sáng của tri thức và nhân cách.

Khi không còn trực tiếp điều hành từng việc nhỏ, di sản ấy vẫn tiếp tục sống. Nó hiện diện trong văn hóa nhà trường, trong tinh thần tôn trọng tri thức, trong thái độ nhân ái với con người, trong ý thức trách nhiệm với xã hội và đất nước. Mỗi thế hệ trưởng thành là một “trang viết sống”, tiếp nối và làm dày thêm giá trị tinh thần đã được gieo từ buổi đầu dựng trường.

Những trang viết từ đáy con tim ấy còn là lời nhắn gửi cho mai sau: rằng giáo dục không chỉ là quản lý hay truyền thụ tri thức, mà là sứ mệnh dựng xây tâm hồn; không chỉ tạo môi trường học tập, mà tạo nền tảng làm người; không chỉ giải quyết việc của hôm nay, mà gieo mầm cho ngày mai. Trong từng câu chữ thấp thoáng bóng dáng của một đời chọn con đường dựng trường, giữ lửa và bảo vệ những giá trị cốt lõi – chọn ánh sáng thay vì dễ dãi, chọn kiên định thay vì thỏa hiệp.

Những trang viết của tôi mang hình hài của thơ – những lời tự sự mộc mạc. Tôi không nhận mình là thi sĩ, không dám so với tài hoa thi đàn, chỉ lặng lẽ ghi lại điều đi thẳng từ tim ra giấy. Thơ có thể chưa tròn, nhưng giữ lại bóng hình người cha dạy con đứng thẳng làm người, tình yêu bền bỉ của người mẹ, và tâm hồn của một người sáng lập luôn nghĩ về trường, về thầy cô, về học trò – những con người đã trở thành máu thịt trong đời sống tinh thần.

Viết không để được gọi tên, mà để giữ lại những giá trị sợ thời gian làm phai. Mỗi câu chữ là một lời tự nhắc về gốc rễ đã nuôi mình lớn lên, về những điều không thể đánh đổi. Trong đó còn có niềm tin đã theo suốt hành trình sống – niềm tin vào Đảng, vào Bác Hồ, được gieo từ thuở thiếu thời bằng những câu chuyện giản dị về lý tưởng và con đường dân tộc đi lên bằng trí tuệ và nhân cách. Niềm tin ấy không phải khẩu hiệu, mà là la bàn đạo đức, giúp tôi biết chọn đứng về phía lợi ích chung, kiên trì với con đường giáo dục dù có lúc gian nan và thâm lặng.

Bên cạnh thơ còn có những tác phẩm viết như hành trang cho người làm quản lý và giáo dục. Viết không để lưu danh, mà để chia sẻ những điều đã trải qua, đã suy

ngẫm, đã trả giá bằng thời gian và trách nhiệm. Mỗi cuốn sách là một phần đời nghề nghiệp, nơi tôi cố gắng dung hòa giữa lý luận và thực tiễn, giữa quản trị và nhân văn, giữa hiệu quả và đạo lý. Mong rằng khi cầm những trang sách ấy, thầy cô có thể tìm thấy không chỉ kiến thức, mà cả sự đồng cảm của một người đi trước.

Với học sinh, những trang viết luôn hướng đến việc giúp các em hiểu mình, rèn mình và bước vào đời với hành trang tử tế. Tri thức có thể mở đường, nhưng chính nhân cách mới giúp con người đi xa. Nếu một trang sách có thể giúp một học sinh biết sống có ước mơ, biết chịu trách nhiệm với bản thân và cộng đồng, thì đó đã là phần thưởng đủ đầy.

Thời gian có thể cuốn đi nhiều dấu vết vật chất, nhưng di sản tinh thần của người sáng lập trường thì ở lại. Nó sống trong văn hóa nhà trường, trong ký ức thầy trò, trong những giá trị nhân văn được tiếp nối qua từng thế hệ. Như những trang sử không tên nhưng bền bỉ, di sản ấy âm thầm nâng đỡ xã hội, giữ cho ngọn lửa tri thức và nhân cách không bao giờ tắt.

Và nếu một ngày nào đó, còn ai mở lại những trang thơ mộc mạc, những trang sách viết từ trải nghiệm quản

lý và tâm huyết giáo dục, để nhận ra trong đó một tấm lòng chân thành dành cho mái trường và con người, thì hành trình viết – và hành trình dựng trường – đã không uổng.

Di sản tôi để lại không nằm ở số trang, không ở danh xưng, mà ở tinh thần yêu thương, tận hiến và niềm tin bền bỉ vào con người.

MỘT LÒNG THEO ĐẢNG, THEO NGƯỜI

*Một đời tôi chọn con đường ấy,
Theo Đảng – theo Người – vững niềm tin.
Giữa bão giông chưa từng rẽ hướng,
Giữ lòng son sắt với quang minh.*

*Lý tưởng ấy không là khẩu hiệu,
Mà là máu chảy giữa tim mình.
Qua bao thử thách đời dâu bể,
Càng đi càng sáng đạo nhân sinh.*

LỜI TRI ÂN KHI HOÀNG HÔN ĐANG RỜI

*Hoàng hôn rời, chiều nghiêng bên ngõ vắng,
Thời gian chậm như giọt nắng cuối ngày.
Ta đứng lại giữa mệnh mang đời sống,
Nghe ân tình thấm dọc thán năm dài.*

*Con cúi đầu tri ân người đã khuất,
Cha của con – dáng núi giữa sương mờ.
Chưa kịp gọi tròn hai tiếng “cha ơi”,
Mà câu chuyện đời cha thành ngọn lửa.*

*Giữa kháng chiến, cha đi qua bom đạn,
Nghề cao quý thấp sáng một niềm tin,
Cho con bước giữa đời không run sợ,
Biết tự hào và biết sống quang minh.*

*Con tri ân mẹ – bóng chiều tảo tần,
Gánh chiến tranh, gánh họ hàng, dâu bé.
Góa bụa sớm, mẹ thành cây cổ thụ,
Che cả đời con trước gió mưa sa.*

Từ đôi tay chai sần năm tháng,
Con học thương người, học đứng vững kiên gan.
Tri ân người sinh ra tri âm định mệnh,
Cho con gặp bạn đời giữa nhân gian.

Cảm ơn anh – người cùng em bên bi,
Xây mái nhà qua gió sớm mưa xa.
Có đủ con, đủ cháu cười trong nắng,
cho em làm mẹ, làm bà an nhiên.

Ta cảm ơn con cháu – mầm xanh mới,
Nối yêu thương qua thế hệ trùng trùng.
Mỗi tiếng gọi là một lần thức tỉnh:
Đời còn dài trong ánh mắt thơ ngây.

Con tri ân thầy cô – người gieo chữ,
Trao trí – đức như ngọn gió âm thầm.
Bài học cũ theo con suốt dặm dài,
Giữ lưng thẳng giữa bao điều thử thách.

Tri ân bè bạn – những miền chia sẻ,
Vui có nhau và buồn cũng có nhau.
Không cần nói, vẫn chung cùng nhịp thở,
Một ánh nhìn đủ hiểu một niềm đau.

*Ta cảm ơn gian nan từng gõ cửa,
Rèn tâm can cứng cõi giữa phong ba.
Nhờ vấp ngã, ta học cách đứng dậy,
Biết thích nghi và nuôi lớn ước mơ.*

*Ta cảm ơn mái trường ba mươi năm,
Con thuyền giáo dục qua ngàn con sóng.
Bao đồng nghiệp chung tay gìn giữ,
Cho trái ngọt nở giữa những mùa thi.*

*Con cảm ơn thiên nhiên – nguồn sống lớn,
Cho con trời xanh, cho đất bao dung.
Cảm ơn những bàn tay thầy thuốc,
Giữ bình yên cho nhịp thở gia đình.*

*Và sau hết, ta tri ân cuộc đời,
Đã cho ta được sống một kiếp người.
Khi hoàng hôn khép dần trên vai nắng,
Được mỉm cười – lòng tĩnh tại, thành thơ.*

*Hoàng hôn rơi... không là lời từ biệt,
Mà là khúc ngân lắng của yêu thương.
Giữa sắc chiều, ta thì thầm cảm tạ:
“Vì tất cả – ta được là chính ta”.*

KHÚC TRƯỜNG CA – HOÀNG HÔN

*Hoàng hôn xuống, trời nghiêng màu lửa đỏ,
Sông lặng im nghe gió kể năm dài.
Tuổi hoàng hôn không buồn như lá đỏ,
Chỉ lắng sâu như đất ủ mầm mai.*

*Nắng cuối ngày hong vai người lữ thú,
Bước chậm hơn mà dạ sáng hơn nhiều.
Bao bão nổi đã thành câu cổ sử,
Khắc vào tim một cõi sống kiêu kiêu.*

*Ta đứng đó giữa mệnh mang bờ bãi,
Nghe non sông thở nhịp rất hiền hòa.
Mỗi vệt mây là một trang sử trải,
Mỗi ánh vàng là dấu ấn ông cha.*

*Hoàng hôn gọi những vì sao thức giấc,
Gọi ký ức đứng dậy giữa bao la.
Tuổi hoàng hôn đâu chỉ là khép ngách,
Là mở ra trời rộng phía hôm qua.*

*Tóc có bạc nhưng hồn còn lửa đỏ,
Mắt có mờ mà chí vẫn vươn cao.
Như mặt trời dẫu nghiêng về phía gió,
Vẫn đốt mình cho ấm cả trăng sao.*

*Thiên nhiên đến ngôi cùng ta lặng lẽ,
Núi tựa vai, sông gối mộng hiền từ.
Tâm hồn người hòa vào hồn đất mẹ,
Nảy vần thơ – trăm hùng mà chữ tình như sử.*

*Khi bóng tối khẽ khâu đường chân trời,
Hoàng hôn hóa thành lời thể lặng lẽ:
Sống đã trọn – và còn trao cho đời
Một ánh vàng bên bi đến mai sau.*

BA MƯƠI NĂM
TRONG MÀU HOÀNG HÔN

*Hoàng hôn rót nắng vào sân cũ,
Gió chạm phấn thơm nhẹ mái trường.
Tuổi hoàng hôn tròn như quả ngọt,
Ba mươi năm ủ ấm yêu thương.*

*Con thuyền chữ nghĩa bên tay lái,
Qua mưa nguồn, vượt gió phong ba.
Bao đêm trắng cùng trang giáo án,
Giữ nhịp chèo giữa sóng đời xa.*

*Trường Ngô Thời Nhiệm
Từ buổi phấn rơi đây bảng gió,
Lớp lớp trò theo ánh sao lên.
Mỗi ánh mắt tin yêu lặng lẽ,
Là bình minh nở giữa đêm đen.*

*Có lúc đường dài hun hút gió,
Vai gầy gánh nặng những lo toan.
Giữa áp lực trùng trùng năm tháng,
Vẫn không rời tay lái bình an.*

*Ba mươi năm – bao lần thử lửa,
Giữ nề nếp giữa đổi thay nhanh.
Gìn hồn sư đạo như mạch nước,
Cho trường bền giữa thác thời gian.*

*Hoàng hôn đọng đầy trong ánh mắt,
Không buồn đâu – chỉ lắng, chỉ sâu.
Như bông lúa cúi đầu mùa gặt,
Chắt tinh hoa gửi gió mai sau.*

*Tóc có bạc theo chiều năm tháng,
Tim vẫn hồng lửa ấm niềm tin.
Nghiep trông người không là khép lại,
Mà mở ra muôn nẻo bình minh.*

*Khi nắng khép nơi đường chân trời,
Hoàng hôn hóa lời thề rất khê:
Sống đã trọn cùng bao thế hệ,
Trao con thuyền cho gió ngày mai.*

Phần 7

HẠNH PHÚC HOÀNG HÔN

Hạnh phúc hoàng hôn – khi đời người đủ đầy trong tĩnh lặng.

Có một thời khắc trong đời, con người không còn cần phải đi nhanh, cũng không còn thôi thúc phải đi xa. Đó là khi hành trình đã đủ dài để nhìn lại, đủ sâu để thấu hiểu, và đủ đầy để mỉm cười mà không nuối tiếc. Thời khắc ấy, người ta gọi là hoàng hôn của đời người.

Nhưng hoàng hôn, suy cho cùng, không phải là bóng tối đang đến, mà là ánh sáng đang lắng lại.

Hoàng hôn – khi con người thôi đối kháng với thời gian. Ở đoạn cuối của hành trình, con người không còn tranh luận với số phận, không còn chất vấn những điều đã qua. Những được – mất, hơn – thua, thành – bại... đều trở nên nhẹ tênh trước một câu hỏi giản dị hơn: *Ta đã sống thế nào?* Và nếu có thể bình thản trả lời rằng mình đã sống chân thành, đã yêu thương khi có thể, đã

làm điều đúng trong giới hạn của mình, thì hoàng hôn không còn là nỗi lo, mà trở thành điểm tựa của an nhiên. Hoàng hôn là lúc con người thôi chạy theo ánh sáng bên ngoài, để quay về lắng nghe ánh sáng bên trong – thứ ánh sáng không chói lòa nhưng bền bỉ, không phô trương nhưng ấm áp.

Hạnh phúc ở độ lắng – khi đời sống không cần nhiều hơn nữa. Hạnh phúc của hoàng hôn không nằm ở việc có thêm, mà ở việc đã đủ. Đủ để không tiếc tuổi trẻ. Đủ để không oán trách những va vấp. Đủ để hiểu rằng mỗi chặng đường đều có ý nghĩa của riêng nó. Lúc này, hạnh phúc hiện diện trong những điều rất nhỏ: một buổi sáng yên lành, một bữa cơm đủ mặt, một ký ức chợt về khiến lòng ấm lại. Không ồn ào, không rực rỡ, nhưng bền lâu như hơi thở. Con người chỉ thật sự giàu có khi biết hài lòng với những gì không thể mua được: sự bình yên, lòng biết ơn và cảm giác đã sống đúng với mình.

Di sản cuối cùng – những gì ở lại khi ta sẵn sàng rời đi. Đến hoàng hôn, người ta hiểu rằng thứ có thể mang theo không phải là danh xưng, tài sản hay dấu ấn bề ngoài. Thứ ở lại, chính là cách ta đã sống trong lòng

người khác. Một lời tử tế từng nói ra. Một việc thiện từng âm thầm làm. Một giá trị từng kiên trì gìn giữ. Tất cả những điều ấy không mất đi. Chúng tiếp tục sống trong suy nghĩ, trong hành động, trong lựa chọn của thế hệ sau. Con người không bắt tử theo nghĩa sinh học, nhưng có thể sống tiếp trong những giá trị mình để lại. Và đó là sự viên mãn thâm lặng nhất của một đời người.

Tri ân – lời cúi đầu đẹp nhất trước khi đi xa. Hoàng hôn là lúc lòng người trở nên mềm nhất để biết ơn. Biết ơn gia đình – nơi cho ta hình hài và chốn để quay về. Biết ơn những người đã đồng hành – dù chỉ đi cùng ta một đoạn. Biết ơn cả những thử thách – vì không có chúng, ta không trở thành con người của hôm nay. Khi biết tri ân cả niềm vui lẫn nỗi đau, con người đã vượt qua được sự oán trách và bước vào tự do nội tâm.

An nhiên – tâm thế của người đã sống trọn. An nhiên không phải là buông xuôi, mà là buông những gì không còn cần thiết. Buông oán giận. Buông hơn thua. Buông cả nỗi sợ vô thường. Khi lòng đã nhẹ, bước chân cũng nhẹ. Khi không còn níu kéo, việc ra đi không còn nặng nề. Hoàng hôn lúc này không phải là chia ly, mà là một sự chuyển hóa – như chiếc lá rơi về đất, như con nước trở về nguồn.

Ánh sáng gửi lại – lời chào cho thế hệ tiếp nối. Trước khi “cười hạc về miền viên mãn”, con người không để lại lời dặn dò dài dòng. Chỉ để lại một điều rất giản dị: niềm tin. Tin rằng những điều tử tế rồi sẽ nảy mầm. Tin rằng yêu thương không mất đi. Tin rằng mỗi thế hệ đều có cách làm đẹp hơn phần đời của mình. Hoàng hôn vì thế không phải là lời tạm biệt, mà là lời chúc lành – nhẹ, sâu và sáng.

Hạnh phúc hoàng hôn không viết để khép lại đời người trong nỗi buồn mà để mở ra cách sống: Sống đủ sâu khi còn ở lại và ra đi đủ nhẹ khi đến lúc. Khi ánh chiều buông xuống, nếu lòng còn ấm, nếu bước chân không vướng, nếu có thể mỉm cười mà không hối tiếc thì đó chính là hạnh phúc. Một hạnh phúc không ồn ào nhưng viên mãn

Sống – ở lại trong ánh sáng cuối ngày

Hoàng hôn chưa khuất sau phía chân trời. Ánh sáng không còn rục rờ, nhưng cũng chưa tắt. Nó lặng lẽ ở lại, như một lời nhắc nhở rất hiền rằng: đời người chưa khép lại khi ngày chưa tàn, và con người chưa cạn ý nghĩa khi ánh sáng còn vương trong mắt.

Có một khoảng thời gian của đời sống mang tên hoàng hôn – không còn là buổi sớm khởi hành, cũng chưa phải đêm tối dừng chân. Ở đó, con người đứng giữa hai bờ sáng – tối, hiểu sâu hơn giá trị của sự hiện diện. Sống, lúc này, không phải là chạy nhanh, mà là đi chậm để không bỏ quên chính mình.

Hoàng hôn đời người chỉ là đoạn cuối của hành trình, chứ không phải sự kết thúc của sự sống. Khi còn thở, còn nghĩ suy, còn có thể đặt tay mình vào một việc gì đó có ích, thì lao động vẫn là biểu hiện đẹp nhất của sự sống. Lao động không còn mang dáng dấp của ganh đua hay mưu cầu, mà trở thành sự lựa chọn an nhiên: làm điều vừa sức, đúng vai, đúng lúc, đúng nghĩa.

Một việc nhỏ cho gia đình, một sự góp sức âm thầm cho xã hội, một cố gắng giữ cho tinh thần mình không hoang phế – tất cả đều là những hình thức lao động cao quý của tuổi hoàng hôn. Khi con người còn có ích, còn được cần đến, còn thấy mình không dư thừa giữa cuộc đời, thì hoàng hôn không buồn, mà trở nên ấm.

Sống ở đoạn đời này không phải để tích lũy thêm, mà để trao đi những gì đã được thời gian gạn lọc. Đó là kinh nghiệm, là bao dung, là sự thấu hiểu những mong

manh của kiếp người. Ánh sáng hoàng hôn không chiếu rọi vạn vật bằng sự chói chang, mà bằng độ sâu – soi rõ lòng người, soi rõ điều gì nên giữ, điều gì nên buông.

Điều đáng tiếc nhất của hoàng hôn không phải là ngày sắp tắt, mà là con người để thời gian trôi qua trong trống rỗng. Mỗi khoảnh khắc ánh chiều đều quý giá, bởi đó là phần thời gian không còn nhiều để lãng phí. Phí hoài hoàng hôn là tự đánh mất cơ hội sống đẹp ở chặng cuối của đời mình.

Vì thế, hãy sống khi ánh sáng còn ở lại.

Sống chậm hơn để sâu hơn,

sống lặng hơn để sáng hơn,

sống tử tế với đời và an hòa với chính mình.

*Và khi hoàng hôn thật sự khuất sau đường chân trời,
ta có thể bình thản mà mỉm cười:*

Một đời đã đi qua không hoang phí,

bởi ta đã sống trọn vẹn đến tận cùng của ánh sáng.

SỐNG

*Sống đâu chỉ để qua ngày lặng lẽ,
Giữa đất trời mượn tạm bóng hình ta.
Sống là cháy giữa mong manh hữu hạn,
Là để đời ghi dấu bước chân qua.
Tồn tại chỉ là trôi theo năm tháng,
Sống mới là dâng hiến đến bao la.*

*Từ tiếng khóc đau đời non nốt ấy,
Ta lớn dần qua giông bão nhân sinh.
Tuổi thơ học cách tin điều thiện mỹ,
Tuổi thanh xuân học dẫn bước quang minh.
Vấp ngã đấy nhưng không hề vô nghĩa,
Mỗi đau thương bồi đắp một kiếp mình.*

Mỗi con người một con đường đã chọn,
Chẳng lối nào in trùng dấu chân ai.
Có kẻ lặng thầm như mạch đất thẳm,
Có người bùng sáng tựa nắng ban mai.
Đời không hỏi đúng – sai khi lựa chọn,
Chỉ hỏi rằng: ta sống có mê say?

Thời gian quý hơn muôn vàng tích trữ,
Bởi vàng kia còn đổi được trăm lần.
Riêng thời gian – không ai đem mua bán,
Một đi rồi, chẳng thể gọi quay chân.
Hoang phí tháng ngày là hoang phí sống,
Là tự tay mình làm cạn nhân ân.

Tuổi xế chiều không là trang khép lại,
Chỉ là chậm hơn để thấu tim mình.
Tám mươi mùa lá rơi đầy trước ngõ,
Ta vẫn miệt mài đến cạn lực tàn hơi.
Không hám vinh danh, không vì tiền bạc,
Vì lao động kiến tạo hạnh phúc quang vinh.

*Công việc giữ cho tinh thần sáng tỏ,
Bệnh tật đẩy lùi khỏi cõi tâm can.
Còn được làm là còn niềm hạnh phúc,
Còn góp cho đời hơi ấm bình an,
Ta không tiếc của, không buồn vật chất,
Chỉ tiếc thời gian trôi quá vội vàng.*

*Giữa hoàng hôn ngũ sắc nghiêng trời biếc,
Khi nắng chiều hong ấm cõi nhân gian,
Ta viết tiếp bản tình ca sự sống,
Gửi mai sau một lẽ sống hiên ngang:
Sống cho trọn, sống cho đời,
Và sống làm ngọn lửa
 *dẫn đường con cháu bước sang trang...**

HOÀNG HÔN CHƯA TẮT

*Hoàng hôn đến nhưng chưa hề tắt,
Ánh chiều còn ấm phía chân mây.
Còn hơi thở là còn phụng sự,
Còn trái tim là còn dựng xây.*

*Đời chưa khép khi chiều chưa tắt,
Chỉ đổi màu ánh sáng mà thôi.
Hoàng hôn ấy không là kết thúc,
Mà là độ chín của kiếp người.*

HOÀNG HÔN KHÔNG VỘI

*Hoàng hôn hôm nay
không gọi gió,
không giục mây
chạy về phía tối.*

*Nắng ngồi rất lâu
trên hiên ký ức,
như muốn nghe tôi
kể nốt một đời.*

*Có những ước mơ
đã đi rất xa,
có những lỗ làng
đã ngủ yên rồi.*

*Hoàng hôn không vội,
còn tôi
đã học xong bài học
đi chậm để bình an.*

ĐẾN BẾN HOÀNG HÔN

*Tôi đến bến hoàng hôn
khi nắng thôi rực rỡ,
chỉ còn lại ánh vàng
đủ ấm một đời người.*

*Con đường xưa lặng gió,
dấu chân cũ mờ dần.
Bao được – mất – hơn – thua
theo mây chiều tan nhẹ.*

*Có những ngày giông gió
đã hóa chuyện rất xa,
có những điều day dứt
nay mỉm cười thú tha.*

*Tôi học cách buông chậm
như lá rụng không lời,
để lòng thôi níu kéo
những gì không thuộc tôi.*

*Bến hoàng hôn không vội,
sông lặng giữa mênh mang.
Một đời qua sóng gió
giờ neo vào bình an.*

*Nếu mai này nắng tắt,
xin nhẹ bước sang bên,
giữ trong tim ánh lửa
đã sưởi ấm nhân gian.*

KHI ÁNH CHIỀU HÓA TRÂM TƯ

*Không còn vội như buổi đầu gió sớm,
Không nóng nản như chính ngọ rực trưa,
Tuổi hoàng hôn – bước chân chậm mà vững,
Lặng soi đời bằng ánh sáng đã thừa.*

*Ánh chiều ấy không chói chang gọi nắng,
Chỉ âm thầm hong ấm những niềm sâu,
Như giọt mật chắt từ nghìn năm tháng,
Ngọt từng lời, từng lẽ sống nhiệm màu.*

*Đã đi qua bao mùa giông, bão nổi,
Đã hiểu rồi cái được – mất – hơn – thua,
Nên ánh mắt không còn nhiều nông nổi,
Chỉ còn trâm như mặt nước cuối mùa.*

*Không tranh biện những điều chưa tất định,
Không níu kéo điều vốn dĩ hư hao,
Biết buông nhẹ để lòng thêm thanh tịnh,
Giữ yêu thương như giữ lửa hôm nào.*

*Tuổi hoàng hôn – không phải là kết thúc,
Mà là khi tinh lọc mọi phù hoa,
Những trải nghiệm lắng thắm thành kết tụ,
Thành vì sao soi sáng giữa bao la.*

*Thấy con cháu như mầm xanh buổi sớm,
Thấy đời mình như bóng xế hiền hòa,
Hiểu mỗi bước nhân sinh đều có nghĩa,
Dẫu vui buồn cũng hóa áng mây xa.*

*Không còn hỏi: đời trao ta bao nhiêu,
Chỉ tự hỏi: ta trao đời được mấy,
Nên từng phút trở thành điều quý giá,
Tựa hương trầm lan nhẹ giữa không ngày.*

*Một nụ cười – thay ngàn lời biện luận,
Một ánh nhìn – thay vạn chữ phân bua,
Tâm an nhiên chính là miền tĩnh lặng,
Nơi con người trở về với chính mình xưa.*

*Và khi chiều buông chậm qua mái tóc,
Bạc thời gian mà sáng cả tâm hồn,
Ta chợt hiểu: hành trình không mất mát,
Chỉ là đang chuyển hóa một hoàng hôn.*

*Để ngày mai – dù bình minh hay tối,
Ta vẫn bình tâm đón nhận mọi điều,
Vì đã biết: sau bao lần đổi dời,
Chỉ còn lại... một trái tim biết hiểu, biết yêu.*

HẠNH PHÚC
KHI HOÀNG HÔN RƠI

*Hạnh phúc hoàng hôn
không nằm ở nắng cuối,
mà ở cách lòng người
đón chiều xuống ra sao.*

*Là khi không tiếc nuôi,
không oán – không cầu,
chỉ giữ lại
những gì đã từng yêu thương.*

*Hoàng hôn đến
như một lời chào đẹp,
nhẹ như tay mẹ
vuốt tóc cuối đời con.*

*Nếu có điều gì gọi là hạnh phúc,
thì đó là
được mỉm cười
khi ngày khép lại.*

HOÀNG HÔN –
NƠI KÝ ỨC QUAY VỀ

*Không phải đêm gọi ký ức,
mà là hoàng hôn.*

*Khi ánh sáng chưa tắt hẳn,
khi lòng người chưa khép lại,
mọi điều xưa cũ
được phép trở về
mà không làm đau ai.*

Phân kết

AN NHIÊN “CUỐI HẠC” VỀ MIỀN VIÊN MÃN”

Con người chỉ thực sự an nhiên khi biết chuẩn bị cho cả hai điều: ở lại cho trọn vẹn và ra đi cho thanh thản. Sự chuẩn bị ấy không khởi nguồn từ nỗi sợ hãi trước điểm cuối, mà từ một tình yêu đủ sâu, một trách nhiệm đủ lớn và một niềm tin đã được tôi luyện qua năm tháng. Ở giai đoạn này của đời người, yêu thương không còn là cảm xúc bông bột, mà lắng lại thành sự chăm sóc lặng thầm; trách nhiệm không còn là gánh nặng, mà trở thành sự tự nguyện hoàn tất những điều cần hoàn tất. Chuẩn bị cho hành trình “cuối hạc” không chỉ là rời bỏ trần thế, mà là sắp xếp lại trật tự yêu thương, để khi bước đi, lòng không vương bận, người ở lại không chông chênh.

Phần này được viết trong tinh thần ấy: chuẩn bị cho người bạn đời – tri kỷ đã đi cùng trọn một kiếp nhân sinh; chuẩn bị cho gia đình, con cháu – những thế hệ

tiếp nối với những khác biệt tất yếu của thời đại; và chuẩn bị cho một sự nghiệp giáo dục đã được dựng xây bằng cả tâm lực, trí lực và niềm tin vào con người. Đó là sự chuẩn bị của người trụ cột – không chỉ trong mái ấm riêng, mà trong một cộng đồng lớn, nơi nhiều con người đã cùng nhau lao động, cống hiến và trưởng thành. Khi nền móng đã vững và đội ngũ kế thừa đã được hun đúc bằng cả niềm tin lẫn thử thách, thì sự trao tay không còn là lo âu mà trở thành một hành động minh triết.

Vì thế, phần cuối này không mang giọng chia ly, mà mang tinh thần trao gửi: trao gửi yêu thương để người ở lại được an tâm; trao gửi trách nhiệm để hành trình chung không đứt đoạn; trao gửi di sản tinh thần để ký ức không hóa phai mờ. Những trang viết này không nhằm khép lại một đời người, mà mở ra một sự tiếp nối trong bình an và tin cậy.

Hoàng hôn của đời người cũng như hoàng hôn của đất trời. Khi ánh sáng cuối cùng lặng lẽ rút lui, phố xá thôi ồn ào, con người trở về với mái ấm, với bếp lửa hồng và những tiếng nói thân quen. Đó không phải là đoạn kết buồn bã, mà là điểm dừng cần thiết để mọi giá trị lắng lại, kết tinh thành bình an. Những được – mất, hơn – thua, những khát vọng từng làm tim mỗi cánh, giờ

đây hóa thành nụ cười an nhiên. Ta nhận ra: sống trọn vẹn đã là một ân huệ, cho đi hết lòng là một phúc phần, và được trở về với gia đình, với cội nguồn, là phần thưởng lớn lao nhất.

Khi ánh sáng nhân gian đã tròn vai, ta thành thoi buông neo. Không vội vã, không lưu luyến, chỉ mang theo hành trang là tình yêu đã trao, việc thiện đã làm, và những dấu chân tử tế còn in lại trong đời. Khi ấy, “cười hạc” không còn là hình ảnh của chia xa, mà là biểu tượng của một kiếp người đã sống trọn – đã yêu đủ – đã hoàn thành trách nhiệm với đời để an nhiên trở về miền viên mãn.

Khi trang sách cuối cùng khép lại, hoàng hôn vẫn còn đó. Không phải ngoài khung cửa, mà trong lòng người đọc. Ánh sáng ấy không chói chang, không gọi tên vội vã; nó ở lại như một dư vang ấm, nhắc rằng mọi hành trình, dù dài hay ngắn, đều cần một điểm dừng để thấu hiểu chính mình. Hạnh phúc hoàng hôn đi đến đoạn kết không bằng sự chia tay, mà bằng sự lắng đọng. Như khi con người đã đi qua những nẻo đường nhiều gió, đứng lại để nhìn trời đất chậm hơn, và nhận ra: điều quý nhất không phải là đã đi xa bao nhiêu, mà là đã sống sâu đến mức nào.

Ở nơi khép sách này, ký ức không bị gọi về để than thở, mà được mời đến để tri ân. Những tháng năm dần thân, những mất mát lặng thầm, những yêu thương đã cho đi – tất cả không còn phân biệt hơn thua, mà hòa vào một dòng chảy chung của nhân sinh. Đó là lúc con người học được cách buông xả mà không quên, chấp nhận mà không lãng quên mình. Không níu nằng khi chiều buông xuống, chỉ giữ trong tim chữ “**đủ - đầy**”.

*An nhiên bước giữa sắc hoàng hôn
Một kiếp nhân sinh lắng vuông tròn
Gió lửa trăm năm rèn cốt ngọc
Thời gian lặng ủ ánh tâm hồn
Qua bể dâu sâu lòng vẫn tĩnh
Ngẩng nhìn nhật nguyệt thấy thông dong
Triết lý nở hoa trong cõi sống
Hoàng hôn khép mở lối viên dung*

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 3 năm 2026

MỤC LỤC

An nhiên
trong sắc hoàng hôn

Tản văn – PHẠM THỊ THÚY VĨNH

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN
Số 65, phố Nguyễn Du, phường Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
Tel: 024.38222135
E-mail: lienhe@nxbhoinhavan.vn
<https://nxbhoinhavan.vn>

Chi nhánh miền Nam
Số 371/16, Hai Bà Trưng, phường Xuân Hòa, TP Hồ Chí Minh
Tel: 028.38297915
Email: nxbhvn.saigon@gmail.com

Chi nhánh miền Trung và Tây Nguyên
Số 65, Nguyễn Thị Định, phường An Hải, Thành phố Đà Nẵng
Tel: 023.63849516
Email: nxbhvn.mientrungtaynguyen@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc

NGUYỄN THÚY HẰNG

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập

ĐÀO BÁ ĐOÀN

Biên tập: TRẦN VÕ THÀNH

Sửa bản in: HOA THÀNH

Bìa, trình bày: KIM ANH

In 1000 cuốn, khổ 14.5 x 20.5cm tại In tại: Công ty TNHH MTV In Tín Lộc. Địa chỉ: 117/5 Võ Thị Thửa, phường An Phú Đông, TPHCM. Số xác nhận ĐKXB: 927-2026/CXBIPH/11-20/HNV. Số quyết định xuất bản: 254/QĐ-NXB HNV cấp ngày 30-03-2026. In xong và nộp lưu chiểu năm 2026. Mã số ISBN: 978-632-04-0803-0.